

BỘ TƯ PHÁP  
VỤ CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ XÂY DỰNG PHÁP LUẬT  
**NHÓM CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH**

---

**DANH MỤC THAM CHIẾU VỀ  
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI VÀ GIỚI  
TRONG XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH,  
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA  
BỘ TƯ PHÁP**  
*(lĩnh vực Công chứng, Luật sư, Trợ giúp pháp lý)*

Hà Nội, năm 2021

## MỤC LỤC

<b>DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT.....</b>	<b>3</b>
<b>PHẦN I – GIỚI THIỆU CHUNG .....</b>	<b>4</b>
I/ Bối cảnh .....	4
II/ Đánh giá tác động về xã hội và đánh giá tác động về giới .....	7
III/ Mục đích, phạm vi nội dung và phương pháp soạn thảo “ <i>Danh mục tham chiếu ĐGTĐXH/G trong xây dựng chính sách, VBQPPL của Bộ Tư pháp</i> ” .....	9
<b>PHẦN II – DANH MỤC THAM CHIẾU VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI VÀ GIỚI CỦA BỘ TƯ PHÁP.....</b>	<b>13</b>
Mục 1: Danh mục tham chiếu ĐGTĐXH/G của các chính sách trong lĩnh vực công chứng .....	13
Mục 2: Danh mục tham chiếu ĐGTĐXH/G của các chính sách trong lĩnh vực luật sư .....	33
Mục 3: Danh mục tham chiếu ĐGTĐXH/G của các chính sách trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý ...	53
<b>PHẦN 3 – VÍ DỤ MINH HOẠ.....</b>	<b>81</b>
<b>PHỤ LỤC – BẢNG DANH MỤC CÁC TIÊU CHÍ VÀ CHỈ TIÊU VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI VÀ GIỚI.....</b>	<b>93</b>

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

<b>Mục từ</b>	<b>Viết tắt</b>
Văn bản quy phạm pháp luật	VBQPPL
Đánh giá tác động của chính sách	ĐGTĐCS
Đánh giá tác động về xã hội	ĐGTĐXH (SIA)
Đánh giá tác động về giới	ĐGTĐG (GIA)
Bình đẳng giới	BĐG
Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới	LGVĐBĐG
Trợ giúp pháp lý	TGPL
Cộng tác viên TGPL	CTV TGPL
Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Bộ LĐTBXH
Quản lý nhà nước	QLNN

## PHẦN I – GIỚI THIỆU CHUNG

### I/ Bối cảnh

#### 1.1. Khái quát chung các lĩnh vực quản lý và chức năng, nhiệm vụ của Bộ trong việc xây dựng văn bản QPPL

Theo Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 (NĐ 96) của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp: Bộ Tư pháp là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Xây dựng và thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, bồi thường nhà nước; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

*Trong lĩnh vực xây dựng pháp luật, thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (viết tắt là Luật năm 2015), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHVBQPPL năm 2015 (viết tắt là Luật năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành một số điều Luật Ban hành văn bản QPPL (viết tắt là NĐ34), Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 (viết tắt NĐ154) và NĐ96, Bộ Tư pháp, ngoài nhiệm vụ trình Chính phủ các đề nghị xây dựng và dự thảo VBQPPL đối với luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định của Chính phủ; dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, ban hành thông tư, thông tư liên tịch theo thẩm quyền giống như các bộ, ngành khác còn thực hiện nhiệm vụ: *thẩm định đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh do Chính phủ trình và đề nghị xây dựng nghị định; thẩm định các dự thảo văn bản theo quy định của pháp luật; lập đề nghị của Chính phủ về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh đối với các vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ; Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ chuẩn bị ý kiến của Chính phủ đối với đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh không do Chính phủ trình và ý kiến của Chính phủ đối với kiến nghị về luật, pháp lệnh của đại biểu Quốc hội theo quy định của pháp luật; chuẩn bị ý kiến của Chính phủ đối với dự án luật, pháp lệnh không do Chính phủ trình theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ...**

**Giai đoạn 2016- 2020**, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các bộ, ngành tham mưu, giúp Chính phủ xây dựng trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội 05 Đề nghị về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh (các năm 2017, 2018, 2019, 2020 và năm 2021), trong đó đã thể hiện rõ thứ tự ưu tiên đối với một số lĩnh vực trọng điểm có ý nghĩa then chốt để tập trung nguồn lực thực hiện. Đồng thời, phối hợp tích cực, hiệu quả với các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc lập đề nghị xây dựng và dự thảo các luật, pháp lệnh, trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua trong nhiệm kỳ này là 112 văn bản (71 luật, 02 pháp lệnh, 22 nghị quyết của Quốc hội, 17 nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội); trình Chính phủ ban hành 745 nghị định,

trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 232 quyết định; các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành 2422 thông tư, 110 thông tư liên tịch<sup>(1)</sup>.

Trong kết quả chung đó, có đóng góp quan trọng của công tác xây dựng và thẩm định VBQPPL do Bộ, ngành Tư pháp thực hiện. Riêng Bộ Tư pháp, từ năm 2016 đến hết tháng 11 năm 2020, đã trình 08 luật<sup>(2)</sup>, và thẩm định 1516 văn bản (1295 dự thảo, 137 đề nghị, 92 Điều ước quốc tế)<sup>(3)</sup>. Còn nếu tính cho cả giai đoạn thực hiện Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam theo Nghị quyết số 48 của Bộ chính trị thì từ 01/01/2006 - 30/6/2019, Bộ Tư pháp đã thẩm định hơn 2.666 dự thảo văn bản, với mức trung bình là hơn 300 dự thảo văn bản/năm, gấp 3 lần so với 10 năm trước.

Về công tác góp ý, thẩm định văn bản, Bộ Tư pháp đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp từ hoàn thiện thể chế nội bộ đến tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiện toàn tổ chức, cán bộ của các đơn vị xây dựng pháp luật thuộc Bộ nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng góp ý, thẩm định văn bản. Theo đó, đã ban hành các quy định cụ thể về tiêu chí, trình tự, thủ tục góp ý, thẩm định dự án, dự thảo văn bản<sup>(4)</sup>; chỉ đạo rà soát, sắp xếp hợp lý hơn chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị xây dựng pháp luật; đồng thời, ưu tiên bố trí biên chế cho các đơn vị xây dựng pháp luật và kinh phí cho hoạt động góp ý, thẩm định. Phân công Lãnh đạo Bộ trực tiếp chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ thực hiện việc góp ý, thẩm định văn bản. Tăng cường cơ chế Hội đồng thẩm định liên ngành hoặc tổ chức các cuộc họp tư vấn thẩm định để huy động trí tuệ, kinh nghiệm của các nhà khoa học, chuyên gia các ngành, lĩnh vực có liên quan, giúp đưa ra ý kiến phản biện chính xác, khách quan hơn, bảo đảm tính đồng bộ, tính khả thi của văn bản. Cơ chế thẩm định thông qua hội đồng và cuộc họp tư vấn thẩm định đã phát huy hiệu quả và hiện đang được mở rộng áp dụng<sup>(5)</sup>.

## 1.2. Sự cần thiết ban hành Danh mục tham chiếu SIA, GIA

- Bộ Tư pháp là Bộ quản lý đa lĩnh vực, liên quan trực tiếp đến việc bảo đảm và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp như thi hành án dân sự, đăng ký giao dịch bảo đảm, hộ tịch, công chứng, chứng thực, luật sư, trợ giúp pháp lý, lý lịch tư pháp .... Vì vậy, việc đánh giá tác động của chính sách (ĐGTĐCS) nói chung, ĐGTĐCS về xã hội và về Giới nói riêng, là nội dung cần thiết, quan trọng trong quá trình xây dựng VBQPPL thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành

<sup>(1)</sup> Số liệu thống kê tính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 15/11/2020, trích từ Báo cáo tổng quan về công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và thi hành pháp luật giai đoạn 2016 – 2020 (trình bày tại Hội nghị chuyên đề của Chính phủ về công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật).

<sup>(2)</sup> **Năm 2016**- Luật Tiếp cận thông tin; **Năm 2017**- Luật Trợ giúp pháp lý; Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết của Quốc hội về thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS 2015; **Năm 2020**- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHVBQPPL năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch Tư pháp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính

<sup>(3)</sup> Số liệu thống kê tính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 15/11/2020, trích từ Báo cáo tổng quan về công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và thi hành pháp luật giai đoạn 2016 – 2020 (trình bày tại Hội nghị chuyên đề của Chính phủ về công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật).

<sup>(4)</sup> Quyết định số 1048/QĐ-BTP ngày 08/4/2010; Quyết định số 1598/QĐ-BTP ngày 08/7/2014 thay thế Quyết định số 1048/QĐ-BTP; Quyết định số 2410/QĐ-BTP ngày 27/11/2017 thay thế Quyết định số 1598/QĐ-BTP.

<sup>(5)</sup> Đối với các văn bản QPPL triển khai thi hành Hiến pháp, Luật XLVPHC bên cạnh việc thẩm định của Bộ Tư pháp còn được thực hiện theo cơ chế Hội đồng tư vấn thẩm định.

Tư pháp. Trong quá trình ĐGTĐCS, trên cơ sở các thông tin, dữ liệu thực tế được thu thập theo phương pháp khoa học, các nhà làm chính sách sẽ phân tích tác động tích cực, tiêu cực của các giải pháp chính sách lên các đối tượng chịu sự tác động của chính sách (người dân, doanh nghiệp, tổ chức, nhà nước...) trên các khía cạnh kinh tế, xã hội, bình đẳng giới, tuân thủ Thủ tục hành chính và hệ thống pháp luật, để từ đó đưa ra sự lựa chọn và đề xuất giải pháp hợp lý, khả thi và hiệu quả nhằm giải quyết vấn đề bất cập trong thực tiễn, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của các chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực do Bộ quản lý với hệ thống pháp luật trong nước và phù hợp với các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Tuân thủ Luật năm 2015, Bộ Tư pháp đã thực hiện việc ĐGTĐCS trong quá trình xây dựng tất cả các luật, pháp lệnh, nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ do Bộ trình cũng như trong các VBQPPL do Bộ ban hành theo thẩm quyền đúng quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật. Đồng thời Bộ cũng đã thực hiện nhiệm vụ **thẩm định việc ĐGTĐCS** (về nội dung và trình tự, thủ tục) trong đề nghị xây dựng VBQPPL và trong các dự thảo VBQPPL của các bộ, ngành trước khi trình Chính phủ để Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, ban hành hoặc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành theo thẩm quyền.

Tuy nhiên, qua quá trình triển khai thi hành Luật, Bộ Tư pháp nhận thấy ĐGTĐCS của Bộ Tư pháp và nhiều bộ ngành khác, mặc dù có nhiều nỗ lực và đạt được kết quả bước đầu nhưng vẫn còn nhiều hạn chế.

- Công tác lập đề nghị xây dựng văn bản chưa được coi trọng đúng mức, việc xây dựng chính sách, ĐGTĐCS chưa thực sự được coi trọng, thực hiện còn lúng túng, cá biệt có những trường hợp báo cáo ĐGTĐCS được thực hiện rất hình thức. Các báo cáo ĐGTĐCS thường mới tập trung đánh giá tác động về kinh tế, thủ tục hành chính và hệ thống pháp luật còn *đánh giá tác động xã hội và đánh giá tác động về giới chưa được chú trọng, chất lượng còn hạn chế; việc nhận diện đối tượng chịu sự tác động và các chỉ tiêu tác động trên từng khía cạnh với từng nhóm đối tượng còn chưa đầy đủ...* Còn thiếu tính liên kết giữa khâu đề xuất, đánh giá tác động chính sách với khâu soạn thảo, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo luật, pháp lệnh.

- Công tác thẩm định chính sách và dự thảo VBQPPL (bao gồm cả thẩm định Báo cáo ĐGTĐCS), tuy đã có nhiều tiến bộ, chất lượng hơn nhưng kết quả chưa được như mong muốn. Các đơn vị, cá nhân được giao chủ trì thẩm định hoặc tổ chức thẩm định còn lúng túng, hạn chế trong việc thẩm định Báo cáo ĐGTĐCS, nhất là về ĐGTĐ kinh tế, xã hội và Giới. Sự phối hợp tham gia thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan vẫn còn nhiều bất cập. Trong một số trường hợp, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp chưa được cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, giải trình đầy đủ.

Một nguyên nhân quan trọng của bất cập nêu trên là do năng lực còn hạn chế của đội ngũ làm công tác xây dựng dự thảo chính sách, soạn thảo VBQPPL, thẩm định chính sách, dự thảo VBQPPL của Bộ Tư pháp và nhiều bộ, ngành.

Nhằm góp phần khắc phục điểm yếu trên, Dự án GIZ “Mục tiêu xã hội trong tăng trưởng xanh bền vững ở Việt Nam” (2016-2021) (gọi tắt là Dự án), trên cơ sở thoả thuận với Bộ LĐTBXH và Bộ Tư pháp, hỗ trợ hoạt động xây dựng *Danh mục tham chiếu các nội dung, chỉ tiêu tác động của chính sách về xã hội và giới* của bộ, ngành hướng tới mục tiêu tăng cường năng lực cho cán bộ Bộ LĐTBXH, Bộ Tư pháp và các Bộ ngành có liên quan trong việc lồng ghép hiệu quả các khía cạnh xã hội và giới trong quá trình xây dựng, ĐGTD và thực hiện chính sách, VBQPPL.

## **II/ Đánh giá tác động về xã hội và đánh giá tác động về giới**

Theo “**Sổ tay hướng dẫn ĐGTD xã hội và ĐGTD giới**” do Bộ LĐTBXH biên soạn với sự hỗ trợ kỹ thuật của Dự án GIZ<sup>6</sup> thì Đánh giá tác động về xã hội và giới của chính sách là *quá trình thu thập, xử lý, phân tích, dự báo, xác định các tác động tích cực cũng như tiêu cực về mặt xã hội và giới của chính sách theo các nội dung được quy định tại Điều 6 NĐ34/2016/NĐ-CP, từ đó đưa ra các đề xuất về những giải pháp của chính sách phù hợp và hiệu quả để giải quyết vấn đề bất cập*

### **2.1. Nội dung ĐGTD về xã hội**

- Theo quy định của NĐ 34 và NĐ 154, ĐGTD về xã hội được hiểu như sau” **Tác động về xã hội** được đánh giá trên cơ sở phân tích, dự báo tác động đối với một hoặc một số nội dung về dân số, việc làm, tài sản, sức khỏe, môi trường, y tế, giáo dục, di lại, giảm nghèo, giá trị văn hóa truyền thống, gắn kết cộng đồng, xã hội, chính sách dân tộc (nếu có) và các vấn đề khác có liên quan đến xã hội” (Điều 6, khoản 2 NĐ34 được sửa đổi, bổ sung theo NĐ154).

Mỗi chính sách, giải pháp của chính sách chỉ tác động lên các đối tượng theo những kênh/nội dung tác động nhất định trong số các nội dung được hướng dẫn tại NĐ34. Do vậy, tùy vào từng chính sách cụ thể, căn cứ vào quy mô và mức độ bao phủ của chính sách, người đánh giá tác động sẽ lựa chọn các nội dung tác động xã hội cần được tiến hành phân tích, đo lường để đánh giá ở những mức độ chuyên sâu khác nhau. Trong một số trường hợp, do những hạn chế về điều kiện bảo đảm như nguồn nhân lực, thời gian, kinh phí, người đánh giá chính sách có thể có những lựa chọn ưu tiên những nội dung tác động xã hội cần thiết nhất bắt buộc phải thực hiện đánh giá.

**Các nội dung hay còn gọi là kênh tác động về mặt xã hội** của chính sách được thể hiện trong Sơ đồ 1.2. dưới đây.

---

<sup>6</sup> “Sổ tay hướng dẫn ĐGTD xã hội và ĐGTD về giới”, 1921, do Bộ LĐTB&XH và tổ chức GIZ biên soạn.



**2.2. Các nội dung ĐGTD về giới**, theo ND 34/2016/ND-CP và ND154/2020/ND-CP: *"Tác động về giới (nếu có) được đánh giá trên cơ sở phân tích, dự báo các tác động kinh tế, xã hội liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới."* (Điều 6, khoản 3 ND34 đã được sửa đổi, bổ sung theo ND154).



Vì tác động về giới được đánh giá trên cơ sở phân tích, dự báo các tác động về kinh tế và xã hội lên mỗi giới (nam/nữ) nên đối với mỗi nội dung/ kênh tác động



về xã hội đã được lựa chọn nêu trên đều cần phân tích làm rõ sự tác động giống nhau hoặc khác biệt lên mỗi giới về cơ hội, năng lực và điều kiện thực hiện các quyền, nghĩa vụ và thụ hưởng các lợi ích do chính sách mang lại.

### **III/ Mục đích, phạm vi nội dung và phương pháp soạn thảo “Danh mục tham chiếu ĐGTĐXH/G trong xây dựng chính sách, VBQPPL của Bộ Tư pháp”**

#### **3.1. Mục đích ban hành Danh mục tham chiếu ĐGTĐXH/G của Bộ Tư pháp:**

Bộ Tư pháp xây dựng và ban hành Danh mục tham chiếu SIA,GIA trong một số lĩnh vực QLNN của Bộ nhằm tạo lập thêm một công cụ hỗ trợ cho cán bộ, công chức của Bộ nâng cao chất lượng hoạt động ĐGTĐ chính sách và thẩm định ĐGTĐ chính sách, tập trung vào các nội dung tác động xã hội và giới.

Tài liệu này không nhằm hướng dẫn việc thực hiện ĐGTĐ về xã hội và giới mà chỉ giới hạn trong việc gợi ý cách thức áp dụng các nội dung tác động xã hội và giới theo quy định tại Nghị định 34/2016/NĐ-CP và lựa chọn các chỉ tiêu tác động xã hội và giới theo hướng dẫn của Bộ LĐTBXH vào các chính sách thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

#### **3.2. Phạm vi nội dung Danh mục**

Theo mục đích đặt ra, Tài liệu tập trung vào xây dựng Danh mục tham chiếu các chỉ tiêu ĐGTĐ xã hội và giới trong một số lĩnh vực QLNN của Bộ Tư pháp.

Bước đầu, Nhóm chuyên gia thống nhất lựa chọn 03 lĩnh vực: Công chứng, Luật sư và Trợ giúp pháp lý.

**Lý do lựa chọn các lĩnh vực:** đây là các lĩnh vực có các chính sách tác động trực tiếp đến việc cung cấp dịch vụ pháp lý hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong đời sống hàng ngày cũng như trong quan hệ với cơ quan nhà nước, đặc biệt là hỗ trợ pháp lý cho các đối tượng thuộc nhóm yếu thế trong xã hội

Đây cũng là các lĩnh vực trong thời gian qua đã trải qua nhiều cải cách quan trọng, nhất là về thể chế. Tổng kết 15 năm thực hiện Chiến lược Cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị cho thấy chủ trương “*xã hội hóa mạnh mẽ hoạt động hỗ trợ tư pháp*” theo Nghị quyết số 49-NQ/TW đã được hiện thực hóa một cách nhất quán và thực tế đã chứng minh tính đúng đắn của chủ trương này; nhiều chính sách lớn, quy hoạch tổng thể trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp đã được xây dựng, ban hành như: Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020, Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020... tạo điều kiện định hướng hoạt động hỗ trợ tư pháp, TGPL theo yêu cầu của Chiến lược CCTP; đã thúc đẩy sự ra đời của một số nghề luật mới đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội. Các định hướng và giải pháp chiến lược này đã được thể chế hoá trong các đạo luật: Luật Luật sư (2006, 2012), Luật Công chứng (2014)

và Luật Trợ giúp pháp lý (2006, 2017), tạo khuôn khổ pháp lý cho việc phát huy những tiềm năng to lớn của xã hội, các nhân và tổ chức nghề nghiệp luật vào phát triển hệ thống dịch vụ pháp lý, đáp ứng ngày một tốt hơn, thuận tiện, kịp thời và đáng tin cậy các nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện và bảo vệ các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, đặc biệt là hỗ trợ pháp lý cho các nhóm yếu thế trong xã hội.

### **3.3 Phương pháp tiếp cận xây dựng Danh mục:**

Do các luật được ban hành trong các thời điểm khác nhau, trong đó, Luật Luật sư và Luật Công chứng ban hành trước năm 2015 nên việc thực hiện ĐGTĐCS nói chung, ĐGTĐ xã hội và giới nói riêng trong quá trình xây dựng các văn bản này tuân thủ quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2008. Riêng Luật TGPL ban hành năm 2017 nên việc ĐGTĐCS đã được thực hiện ở giai đoạn lập đề nghị xây dựng luật đúng theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015. Qua thời gian thực hiện, cùng với những thay đổi trong bối cảnh kinh tế- xã hội, với các yếu tố tác động trực tiếp như cải cách hành chính, cải cách tư pháp nên một số nội dung của các luật này cũng đã không còn thật phù hợp, đang trong quá trình nghiên cứu để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện.

Vì vậy, sau khi làm việc, tham vấn với các đơn vị QLNN về các lĩnh vực: luật sư, công chứng, trợ giúp pháp lý, Nhóm chuyên gia đã cân nhắc và *không lựa chọn* phương pháp xây dựng Danh mục tham chiếu SIA,GIA dựa trên các chính sách cụ thể đang có hiệu lực trong các luật hiện hành nhằm tránh việc Danh mục các tiêu chí, chỉ tiêu SIA,GIA sẽ trở nên lạc hậu, không phù hợp để đo lường tác động của các chính sách mới, chính sách sửa đổi, bổ sung sẽ được ban hành.

*Phương pháp tiếp cận mà Nhóm chuyên gia lựa chọn* để xây dựng Danh mục tham chiếu SIA,GIA là dựa trên khung chính sách cần có để điều chỉnh các vấn đề cơ bản, cốt lõi của mỗi lĩnh vực, nói cách khác là dựa trên các nhóm chính sách cần thiết nhất để tạo thành các chế định pháp luật điều chỉnh lĩnh vực QLNN được lựa chọn .

**Ví dụ :** để xây dựng Danh mục tham chiếu SIA/GIA trong lĩnh vực công chứng, Nhóm chuyên gia xác định các bên liên quan chính, trực tiếp - các đối tượng chịu tác động; các đối tượng có ảnh hưởng và chịu trách nhiệm tổ chức thi hành các chính sách về công chứng, gồm: cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công chứng; công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, tổ chức xã hội nghề nghiệp của công chứng, các cơ quan QLNN về công chứng; cơ sở đào tạo nghề công chứng.

Các nhóm chính sách điều chỉnh các hoạt động của từng đối tượng đó sẽ tạo thành Khung chính sách làm cơ sở cho việc hình thành các chế định pháp luật của lĩnh vực Công chứng. Cho dù các chính sách cụ thể, VBQPPL cụ thể (Luật Công chứng và các văn bản quy định chi tiết Luật) có thay đổi thì Khung chính sách của

các chế định pháp luật công chứng đó vẫn có giá trị là căn cứ để xác định các chỉ tiêu tác động cụ thể.

Khung chính sách trong lĩnh vực công chứng được xác định gồm:

1/ Nhóm chính sách nâng cao chất lượng công chứng viên;

2/ Nhóm chính sách bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của tổ chức hành nghề công chứng;

3/ Nhóm chính sách về hoạt động công chứng;

4/ Nhóm chính sách về tăng cường vai trò của tổ chức xã hội nghề nghiệp của công chứng viên;

5/ Nhóm chính sách nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công chứng

**Việc xác định các chỉ tiêu tác động xã hội và giới** của mỗi Nhóm chính sách được lựa chọn trên cơ sở Khung danh mục tham chiếu chỉ tiêu SIA/GIA (Xem Phụ lục 1).

Các chỉ tiêu tác động đều được gắn với các nhóm đối tượng cụ thể, đặc thù trong mỗi lĩnh vực chính sách.

Dự thảo các Danh mục tham chiếu SIA, GIA đã được thảo luận, tham vấn giữa Nhóm chuyên gia và các Đơn vị QLNN, đồng thời là đơn vị chủ trì việc giúp Bộ trưởng xây dựng chính sách, soạn thảo các VBQPPL trong từng lĩnh vực.

Các Danh mục tham chiếu này vẫn cần phải tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện cùng với quá trình hoàn thiện pháp luật trong từng lĩnh vực để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của đất nước và yêu cầu bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong tiến trình xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta.

**3.4. Gợi ý về việc Sử dụng Danh mục tham chiếu ĐGTĐXH/G** này để phục vụ cho việc ĐGTĐCS về xã hội và giới trong các lĩnh vực QLNN khác của Bộ Tư pháp

Các đơn vị có thể lập Danh mục tham chiếu SIA/GIA cho lĩnh vực pháp luật được giao trên cơ sở tham khảo cách tiếp cận và các bước thực hiện mà Nhóm chuyên gia đã áp dụng khi làm Danh mục. Cụ thể:

Bước 1/ Dựa trên phương pháp tiếp cận mà Nhóm chuyên gia đã lựa chọn, đơn vị :

+ xác định các bên liên quan chính, trực tiếp - các đối tượng chịu tác động; các đối tượng có ảnh hưởng và chịu trách nhiệm tổ chức thi hành các chính sách thuộc lĩnh vực

+ xác định Khung các chính sách cơ bản nhằm giải quyết những vấn đề cốt lõi gắn với hoạt động của các đối tượng (cá nhân, tổ chức, cơ quan nhà nước) đã xác định

Bước 2/ Rà soát từ Danh mục tham chiếu SIA/GIA chung do Bộ LĐTBXH hướng dẫn (Xem Phụ lục 1) để lựa chọn và áp các chỉ tiêu tác động xã hội và giới phù hợp vào từng đối tượng (chủ thể) trong từng nhóm chính sách, từ đó lập Danh mục tham chiếu SIA/GIA cho lĩnh vực pháp luật

Bước 3/ Mỗi khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung hay ban hành chính sách, VBQPPL mới thuộc lĩnh vực, người thực hiện ĐGTĐCS nói chung, ĐGTĐ về xã hội và giới nói riêng sẽ sử dụng các chỉ tiêu tác động xã hội và giới trong Danh mục tham chiếu SIA/GIA của lĩnh vực đã lập ở bước 2 để gắn cho những chính sách cụ thể trong Bản đề nghị xây dựng luật (sửa đổi, bổ sung hay ban hành mới).

*Trong trường hợp đơn vị không Lập Danh mục tham chiếu SIA/GIA cho cả lĩnh vực, thì có thể tham khảo Danh mục tham chiếu SIA/GIA (ví dụ cho lĩnh vực công chứng, trợ giúp pháp lý...) để lập Bảng chỉ tiêu SIA/GIA của các chính sách cụ thể được đề xuất sửa đổi, bổ sung hay ban hành mới thuộc lĩnh vực của mình.*

Một điều cần lưu ý- Danh mục tham chiếu không mang tính quy phạm, chỉ là những hướng dẫn có tính chất gợi ý để người thực hiện ĐGTĐCS tham khảo khi thực hiện công việc của mình. Danh mục tham chiếu, do đó, phải được thường xuyên rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện bởi chính các đơn vị, công chức trực tiếp thực hiện ĐGTĐCS nói chung, ĐGTĐ về xã hội và giới nói riêng.

## PHẦN II – DANH MỤC THAM CHIẾU VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI VÀ GIỚI CỦA BỘ TƯ PHÁP

### Mục 1: Danh mục tham chiếu ĐGTĐXH/G của các chính sách trong lĩnh vực công chứng

Mục tiêu chung của ban hành, hoàn thiện chính sách, pháp luật về công chứng nhằm đưa ra các giải pháp giải quyết triệt để một số khó khăn, vướng mắc căn bản trong hoạt động công chứng, tạo điều kiện cho hoạt động công chứng tiếp tục phát triển ổn định và bền vững, phù hợp với tình hình mới, đồng thời, thúc đẩy và bảo đảm an toàn cho các giao dịch dân sự, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân khi sử dụng dịch vụ công chứng.

STT	CHÍNH SÁCH/ CHỈ TIÊU	ĐỐI TƯỢNG	CÂU HỎI XÁC ĐỊNH CHỈ TIÊU		THÔNG TIN
			Tác động XH	Chỉ báo về giới	
I.	<b>NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG CHỨNG VIÊN: Tiêu chuẩn; Đào tạo nghề; Miễn đào tạo nghề; Tập sự hành nghề CCV; Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tạm đình chỉ, miễn nhiệm CCV; Quyền và nghĩa vụ của CCV</b>				
1.	<b>Lao động, việc làm</b>				Chính phủ ( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> )
1.1.	<b>Tác động đến số lượng việc làm</b>				Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam ( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> )
		Công chứng viên	Tăng/giảm việc làm mới?	Tăng/giảm việc làm mới đối với công chứng viên là nam/nữ?	( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> ) Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietna">http://www.worldbank.org/vi/country/vietna</a> )
			Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp (chia theo vùng,miền) của người đã tốt nghiệp ĐH luật? Của người đã là CCV	Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp của người đã tốt nghiệp ĐH luật là nữ, của công chứng viên nữ (chia theo vùng,	

				miền)?	m)
		Tổ chức hành nghề công chứng	Tăng/giảm số lượng việc làm của tổ chức hành nghề công chứng thông qua việc sử dụng công chứng viên đáp ứng các yêu cầu, điều kiện của chính sách?		Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> ) Bộ Tư pháp ( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> ) ( <a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a> )
		Cơ sở đào tạo nghề công chứng	Tăng/giảm khối lượng việc làm cho các cơ sở đào tạo nghề công chứng trong việc đào tạo nghề, bồi dưỡng nghề?		Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> ) Hoặc Thư viện pháp luật ( <a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a> )
		Cơ quan QLNN về công chứng	Tăng/giảm khối lượng việc làm liên quan đến bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tạm đình chỉ, miễn nhiệm công chứng viên?		Hiệp hội công chứng Việt Nam ( <a href="https://www.vietnamnotary.org/">https://www.vietnamnotary.org/</a> )
<b>1.2.</b>	<b>Tác động đến chất lượng công chứng viên, hoạt động công chứng</b>				
		Công chứng viên	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao chất lượng đội ngũ công chứng viên?	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao chất lượng đội ngũ công chứng viên nữ? Có khó khăn, rào cản đặc thù giới không?	
		Tổ chức hành nghề	Tăng/giảm nguồn cung lao	Tăng/giảm nguồn cung lao động nam/nữ có chuyên môn	

		công chứng	động có chuyên môn cao?	cao?	
			Tăng/giảm tiền lương, thu nhập của CCV, của người lao động khác thuộc tổ chức	Tăng/giảm tiền lương, thu nhập của CCV nữ, NLĐ nữ thuộc tổ chức?	
			Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động?	Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động nữ?	
		Cơ sở đào tạo nghề công chứng	Tăng/giảm tiền lương của lao động?	Tăng/giảm tiền lương của lao động nữ?	
			Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động?	Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động nữ?	
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước đối với quá trình thực hiện tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm công chứng viên?		
<b>2.</b>	<b>An toàn xã hội</b>				
		Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công chứng ( <i>người dân, doanh nghiệp...</i> )	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc hưởng chất lượng dịch vụ công chứng? Tác động tích cực/tiêu cực đến số lượng, chi phí khiếu kiện liên quan đến chất lượng công chứng?	Tác động tích cực/tiêu cực đối với nam/nữ trong việc hưởng chất lượng dịch vụ công chứng? Có khó khăn, rào cản đặc thù nào đối với nam, nữ trong việc bảo vệ quyền, lợi ích	

				hợp pháp của mình không?	
		Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng	Tăng/giảm số lượng, chi phí để giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến công chứng?		
		Cơ quan nhà nước	Tăng, giảm nguồn lực cho việc giải quyết khiếu kiện về công chứng thuộc thẩm quyền của cơ quan nhà nước (cơ quan QLNN, toà án...)  Tăng/giảm niềm tin của người dân với hoạt động công chứng và cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động công chứng?		
<b>3.</b>	<b>Văn hoá</b>				
		Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc hình thành, phát triển văn hoá nghề nghiệp của công chứng viên?		
<b>4.</b>	<b>Quản lý xã hội</b>				
		Công chứng viên, tổ chức	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao trách		



		hành nghề công chúng	nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ công chúng viên?		
		Tổ chức xã hội – nghề nghiệp của công chúng viên	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc quản lý, nâng cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ công chúng viên?		
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm sự hài lòng của người dân với cơ quan nhà nước?		
			Tăng/giảm cải cách hành chính?		
<b>II.</b>	<b>BẢO ĐẢM SỰ PHÁT TRIỂN ỔN ĐỊNH, BỀN VỮNG, TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG:</b> Nguyên tắc thành lập; Thành lập, chuyển đổi, giải thể Phòng CC; Thành lập, tổ chức hoạt động của VPCC (thành lập, đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng, thu hồi quyết định thành lập, chấm dứt hoạt động); Quyền và nghĩa vụ của tổ chức hành nghề CC.				
<b>1.</b>	<b>Lao động, việc làm</b>				Chính phủ
<b>1.1.</b>	<b>Tác động đến số lượng việc làm</b>				( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> )
		Tổ chức hành nghề công chúng			Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam ( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> )
		<i>Phòng công</i>	Tăng/giảm tải công việc cho các Phòng công chúng khi	Tăng/giảm số lượng công việc của CCV nam/nữ;	( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> )

		<i>chứng</i>	được chuyển đổi? Tăng giảm doanh thu của VPCC (sau khi chuyển đổi)	Tăng/giảm thu nhập của CCV sau khi chuyển đổi thành VPCC (theo địa bàn, vùng miền)	Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> ) Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> ) Bộ Tư pháp ( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> ) ( <a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a> ) Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> ) Hoặc Thư viện pháp luật ( <a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a> )
			Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp?	Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp của công chứng viên nữ?	
		<i>Văn phòng công chứng</i>	Tăng/giảm việc làm của CCV?	Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp của công chứng viên nữ?	
			Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp?	Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp của công chứng viên nữ?	
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm khối lượng công việc trong việc thực hiện quản lý và thực hiện các thủ tục liên quan đến thành lập, chuyển đổi, giải thể Phòng CC; thành lập, đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng, thu hồi quyết định thành lập, chấm dứt hoạt động của VPCC?	Tăng/giảm số lao động nữ làm cộng tác viên dịch thuật...?	
<b>1.2.</b>	<b>Tác động đến chất lượng việc làm</b>				
	Lương, phúc	Tổ chức hành nghề			

	lợi	công chứng			
			Tăng/giảm doanh thu của VPCC (sau khi chuyển đổi)?		
			Tăng/giảm tiền lương, thu nhập của CCV, người lao động?	Tăng/giảm tiền lương, thu nhập của CCV nữ, người lao động nữ?	
			Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động?	Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động nữ?	
		<i>Văn phòng công chứng</i>	Tăng/giảm tiền lương, thu nhập của CCV, người lao động?	Tăng/giảm tiền lương, thu nhập của CCV nữ, lao động nữ?	
			Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động?	Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động nữ?	
	Chất lượng hoạt động công chứng	Phòng công chứng	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng công chứng sau khi chuyển đổi thành VPCC?	<i>Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng văn bản công chứng do CCV nam/nữ thực hiện sau khi chuyển đổi thành VPCC?(theo địa bàn, vùng miền)</i>	
	Chính sách việc làm	<i>Công chứng viên</i>	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp (nếu có)?	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp của công chứng viên nữ (nếu có)?	

<b>2.</b>	<b>Quyền tài sản</b>			
		Cá nhân	Tác động tích cực/tiêu cực về chi phí đối với cá nhân trong việc thành lập mới các tổ chức hành nghề công chứng?	<i>Những rào cản, khó khăn về tài chính, thủ tục hành chính đối với cá nhân là nam/nữ thành lập tổ chức hành nghề CC mới? Theo địa bàn, vùng miền</i>
		Cơ quan nhà nước	Tác động tích cực/tiêu cực về quyền tài sản của Nhà nước khi giải thể hoặc chuyển đổi Phòng công chứng thành Văn phòng công chứng?	
		Công chứng viên	Tăng/giảm thu nhập của công chứng viên?	Tăng/giảm thu nhập của công chứng viên nữ?
<b>3.</b>	<b>An toàn xã hội</b>			
		Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng?	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công chứng viên nam/nữ?
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm sự hoạt động ổn định của Văn phòng	

			công chứng do có sự kế thừa, tiếp nối?		
		Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công chứng	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu công chứng khi Văn phòng công chứng tạm ngừng hoạt động theo quy định của pháp luật?	<i>Những khó khăn, thách thức riêng đối với người yêu cầu công chứng là nam/nữ khi VPCC tạm ngừng hoạt động theo quy định của pháp luật, theo địa bàn, vùng miền</i>	
<b>4.</b>	<b>Quản lý xã hội</b>				
		Cơ quan nhà nước	Tác động tích cực/tiêu cực về chi phí (thời gian, nhân lực, bộ máy) của cơ quan quản lý nhà nước trong việc giải quyết các thủ tục thành lập mới, giải thể, chuyển đổi các tổ chức hành nghề công chứng?		
			Tăng/giảm mức độ hài lòng của người dân với cơ quan quản lý nhà nước?		
<b>III.</b>	<b>HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG:</b> - Hình thức hành nghề; Đăng ký hành nghề; Thẻ CCV; Bảo hiểm TN nghề nghiệp; Bồi thường, bồi hoàn trong hoạt động CC				

	<p>- Thủ tục CC hợp đồng, giao dịch, bản dịch; phí CC, thù lao CC và chi phí khác; - Cơ sở dữ liệu CC, lưu trữ hồ sơ CC</p>			
<b>1.</b>	<b>Lao động, việc làm</b>			
<b>1.1.</b>	<b>Số lượng việc làm</b>			Chính phủ
	Công chứng viên	Tăng/giảm cơ hội tiếp cận việc làm?	Tăng/giảm cơ hội tiếp cận việc làm của công chứng viên nữ?	( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> ) Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam
		Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp?	Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp của công chứng viên nữ?	( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> ) ( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> )
	Tổ chức hành nghề công chứng	Tăng/giảm lao động có việc làm mới?	Tăng/giảm lao động nữ có việc làm mới?	Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> )
		Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp? Tỷ lệ được hưởng BH thất nghiệp nghề	Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp của lao động nữ? Tỷ lệ lao động nữ được hưởng BH thất nghiệp nghề	Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> )
	Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm khối lượng công việc của cơ quan nhà nước?		Bộ Tư pháp ( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> ) ( <a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a> )
		- Trong việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chứng viên ở các Phòng Công chứng		Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> )

			- Trong việc đăng ký hành nghề, xoá đăng ký hành nghề, cấp, cấp lại, thu hồi Thẻ công chứng viên		Hoặc Thư viện pháp luật (thuvienphapluat.vn)
<b>1.2.</b>	<b>Chất lượng việc làm</b>				
		Tổ chức hành nghề công chứng	Tăng/giảm số tiền lương, thu nhập của CCV, người lao động do các thay đổi chính sách?	<i>Tăng/giảm số tiền lương của CCV nữ, người lao động nữ do các thay đổi chính sách?</i>	
			Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động?	<i>Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho lao động nữ?</i>	
<b>2.</b>	<b>An toàn xã hội</b>				
		Người tham gia ký kết hợp đồng, giao dịch hoặc cá nhân, tổ chức khác có liên quan trực tiếp đến hợp đồng, giao dịch đã được công chứng	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc được bồi thường các thiệt hại về vật chất xảy ra do lỗi của công chứng viên?		

		Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công chứng	Tác động tích cực/tiêu cực đến tính an toàn của các giao dịch, hợp đồng công chứng? Giảm thiểu các tranh chấp, chi phí giải quyết tranh chấp?		
		Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng	Tăng/giảm số lượng, chi phí để giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến công chứng?		
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bồi thường thiệt hại trong hoạt động công chứng?		
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao tính an toàn cho các hoạt động công chứng thông qua quy định về thủ tục công chứng, cơ sở dữ liệu, lưu trữ hồ sơ công chứng?		
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm nguồn lực (nhân lực, thời gian, chi phí để giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện thuộc thẩm quyền liên		



			<p>quan đến công chứng ?</p> <p>Tăng/giảm niềm tin của người dân với hoạt động công chứng và cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động công chứng?</p>		
<b>3.</b>	<b>Quyền tài sản</b>				
		Tổ chức hành nghề công chứng	Tăng/giảm chi phí mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên?		
			Tác động đến chi phí giải quyết bồi thường thiệt hại do lỗi của công chứng viên (khi có sự hỗ trợ của bảo hiểm)?		
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tiết kiệm chi phí xác minh thông tin liên quan đến thông tin về nguồn gốc tài sản, tình trạng giao dịch của tài sản và các thông tin về biện pháp ngăn chặn được áp dụng đối với tài sản có liên quan đến hợp đồng, giao dịch đã được công chứng?		

		Người tham gia ký kết hợp đồng, giao dịch hoặc cá nhân, tổ chức khác có liên quan trực tiếp đến hợp đồng, giao dịch đã được công chứng	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc bảo đảm khả năng được bồi thường các thiệt hại về vật chất xảy ra do lỗi của công chứng viên?		
		Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công chứng	Tăng/giảm chi phí công chứng?		
		Cơ quan nhà nước	Tác động tích cực/tiêu cực đến chi phí xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu công chứng và lưu trữ		
<b>4.</b>	<b>Quản lý xã hội</b>				
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm tỷ lệ hài lòng của người dân với cơ quan nhà nước?		

			Tăng/giảm cải cách thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký hành nghề, xoá đăng ký hành nghề, cấp, cấp lại, thu hồi Thẻ công chứng viên?		
<b>IV.</b>	<b>TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC XÃ HỘI – NGHỀ NGHIỆP CỦA CCV: Thành lập Hội CCV; Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội CCV; Thành lập Hiệp hội CCV; Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội CCV và Điều lệ của Hiệp hội CCV</b>				
<b>1.</b>	<b>Lao động, việc làm</b>				Chính phủ
<b>1.1.</b>	<b>Số lượng việc làm</b>				( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> )
		Tổ chức - xã hội nghề nghiệp	Tăng/giảm tải công việc cho tổ chức xã hội – nghề nghiệp của công chứng viên trong việc quản lý tổ chức, hoạt động công chứng?		Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam ( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> ) ( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> )
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm tải công việc cho cơ quan nhà nước trong việc quản lý tổ chức, hoạt động công chứng?		Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> ) Tổng cục Thống kê
<b>1.2.</b>	<b>Tác động đến chất lượng hoạt động công chứng và quản lý hoạt động công chứng</b>				( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> ) Bộ Tư pháp
		Công chứng viên, tổ chức	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc đào tạo nghề, nâng	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc đào tạo nghề, nâng	( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> )

		hành nghề công chứng	cao trách nhiệm, đạo đức hành nghề?	cao trách nhiệm, đạo đức hành nghề của công chứng viên nam/nữ?	<p>(<a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a>)</p> <p>Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam (<a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a>)</p> <p>Hoặc</p> <p>Thư viện pháp luật (<a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a>)</p> <p>Hiệp hội công chứng Việt Nam (<a href="https://www.vietnamnotary.org/">https://www.vietnamnotary.org/</a>)</p>
		Tổ chức xã hội – nghề nghiệp của công chứng viên	Tăng/giảm vai trò, trách nhiệm trong việc quản lý người làm nghề công chứng, tổ chức hành nghề công chứng?		
<b>2.</b>	<b>Văn hoá</b>				
		Tổ chức xã hội – nghề nghiệp của công chứng viên	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc xây dựng, hình thành, duy trì và phát triển văn hoá, đạo đức hành nghề công chứng viên?		
		Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc nâng cao trách nhiệm xã hội, phát triển văn hoá, đạo đức hành nghề công chứng viên?		
<b>3.</b>	<b>Quản lý xã hội</b>				
		Tổ chức, cá nhân	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp thông qua hoạt động công chứng?	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ công chứng là nam/nữ thông qua hoạt động	

				công chứng?
		Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng thông qua tổ chức xã hội - nghề nghiệp?	
			Tác động tích cực/tiêu cực trong việc phát hiện, xử lý tranh chấp, vi phạm liên quan đến đạo đức, kỷ luật nghề trong hoạt động công chứng?	
		Tổ chức xã hội – nghề nghiệp của công chứng viên	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc phát huy được vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên ở Trung ương và địa phương?	
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tăng cường sự đoàn kết, tập hợp rộng rãi sức mạnh tập thể, liên kết các công chứng viên trên cả nước bảo đảm quyền và lợi	

			ích hợp pháp của các công chứng viên?		
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc hạn chế tình trạng thiếu thống nhất trong hoạt động của các Hội công chứng?		
		Cơ quan nhà nước	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tạo sự tương thích với hệ thống tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong nước và phù hợp với thông lệ quốc tế?		
			Tăng/giảm cải cách thủ tục hành chính liên quan đến thành lập tổ chức xã hội – nghề nghiệp của công chứng viên?		
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tạo cơ chế kiểm soát chặt chẽ, nâng cao trách nhiệm của quản lý nhà nước ở địa phương?		
<b>V.</b>	<b>NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG CHỨNG: Trách nhiệm của Chính phủ, các bộ, ngành; nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp tỉnh và Sở Tư pháp; xử lý vi phạm</b>				

<b>1.</b>	<b>Lao động, việc làm</b>			Chính phủ ( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> ) Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam
	Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm công việc cho các cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động công chúng?		( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> ) ( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> ) Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> )
		Thay đổi cơ cấu tổ chức ảnh hưởng tới tăng/giảm đội ngũ cán bộ nhà nước trong bộ máy quản lý?		Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> ) Bộ Tư pháp ( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> ) ( <a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a> )
<b>2.</b>	<b>An toàn xã hội</b>			Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> ) Hoặc Thư viện pháp luật ( <a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a> )
	Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc duy trì môi trường lành mạnh cho hoạt động công chứng; bảo đảm tính an toàn của các giao dịch, hợp đồng?		Hiệp hội công chứng Việt Nam
		Tăng/giảm tỷ lệ đảm bảo tuân thủ pháp luật về công chứng?		
		Tăng/giảm tỷ lệ vi phạm trong hoạt động công chứng?		
<b>3.</b>	<b>Quản lý xã hội</b>			

		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm tỷ lệ hài lòng của người dân vào cơ quan nhà nước?		( <a href="https://www.vietnamnotary.org/">https://www.vietnamnotary.org/</a> )
--	--	------------------	--	--	---



**Mục 2: Danh mục tham chiếu ĐGTĐXH/G của các chính sách trong lĩnh vực luật sư**

STT	CHÍNH SÁCH/ CHỈ TIÊU	ĐỐI TƯỢNG	CÂU HỎI XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ		THÔNG TIN
			Tác động XH	Chỉ báo về giới	
I.	<b>NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG LUẬT SƯ:</b> Tiêu chuẩn luật sư; điều kiện hành nghề; đào tạo nghề luật sư; cơ sở đào tạo nghề luật sư; miễn đào tạo nghề; tập sự hành nghề luật sư; kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư; miễn, giảm thời gian tập sự hành nghề luật sư; cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư; gia nhập Đoàn luật sư; quyền và nghĩa vụ của luật sư				
1.	<b>Lao động, việc làm</b>				Chính phủ ( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> )
1.1.	<b>Tác động đến số lượng việc làm</b>				Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam ( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> ) ( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> )
		Người muốn hành nghề luật sư	Tăng/giảm cơ hội việc làm?	Tăng/giảm cơ hội việc làm đối với người muốn hành nghề luật sư là nam/nữ?	Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> )
			Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp (chia theo vùng)?	Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp của người muốn hành nghề luật sư là nữ (chia theo vùng)?	Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> ) Bộ Tư pháp ( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> )
		Tổ chức hành nghề luật sư	Tăng/giảm số lượng việc làm của tổ chức hành nghề luật sư thông qua việc sử dụng luật sư đáp ứng các yêu cầu, điều		

			kiện của Luật?		( <a href="https://bttm.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttm.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a> ) Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> ) Hoặc Thư viện pháp luật ( <a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a> ) Liên đoàn Luật sư Việt Nam ( <a href="https://www.">https://www.</a>
		Cơ sở đào tạo nghề luật sư	Tăng/giảm khối lượng việc làm cho các cơ sở đào tạo nghề luật sư trong việc đào tạo nghề?		
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm khối lượng công việc liên quan đến hướng dẫn, giám sát kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư, cấp, cấp lại; thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư?		
<b>1.2.</b>	<b>Tác động đến chất lượng luật sư (cần nhắc mối liên hệ giữa mục 1.2 với nội dung phần II vì cũng đề cập đến chất lượng hành nghề luật sư – có thể bị trùng lặp về tiêu chí đánh giá, góc độ tiếp cận )</b>				
		Luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư?	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư nữ?	
			Tăng/giảm tỷ lệ luật sư ở khu vực nông thôn/miền núi?	Tăng/giảm tỷ lệ luật sư là nữ/người dân tộc thiểu số?	
		Tổ chức hành nghề	Tăng/giảm nguồn cung	Tăng/giảm nguồn cung lao	

		luật sư	lao động?	động nam/nữ?	
			Tăng/giảm tiền lương của lao động?	Tăng/giảm tiền lương của lao động nữ?	
			Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động?	Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động nữ?	
		Cơ sở đào tạo nghề luật sư	Tăng/giảm tiền lương của lao động?	Tăng/giảm tiền lương của lao động nữ?	
			Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động?	Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động nữ?	
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước đối với quá trình thực hiện thẩm tra tiêu chuẩn, điều kiện trở thành luật sư?		
<b>2.</b>	<b>Bảo trợ xã hội</b>				
		Các đối tượng được trợ giúp pháp lý	Tăng/giảm các cơ hội được trợ giúp pháp lý thông qua sự tham gia của luật sư?	Tăng/giảm các cơ hội được trợ giúp pháp lý của phụ nữ, trẻ em gái thông qua sự tham gia của luật sư?	
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng	

			vụ pháp lý?	dịch vụ pháp lý là nữ?	
<b>3.</b>	<b>Giáo dục, đào tạo nghề</b>				
		Các cơ sở đào tạo nghề luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc đổi mới phương thức, kỹ năng đào tạo nghề luật sư?		
			Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ giảng viên có trình độ, tiêu chuẩn giảng dạy đào tạo nghề luật sư?		
<b>4.</b>	<b>Văn hoá</b>				
		Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức xã hội – nghề nghiệp của luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao trách nhiệm, đạo đức, văn hoá hành nghề luật sư?		
<b>5.</b>	<b>An toàn xã hội</b>				
		Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp thông qua chất lượng dịch vụ pháp lý của luật sư ?	Tác động tích cực/tiêu cực đối với nam/nữ trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp thông qua chất lượng dịch vụ pháp lý của luật sư?	

		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm niềm tin của người dân với hoạt động luật sư và cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động luật sư?		
<b>6.</b>	<b>Quyền tài sản</b>				
		Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ luật sư	Tạo điều kiện thuận lợi/cản trở tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quyền về tài sản?	Tạo điều kiện thuận lợi/cản trở các đối tượng yếu thế, nhất là nữ trong việc thực hiện các quyền về tài sản?	
		Luật sư; Người có nhu cầu hành nghề luật sư	Tăng/giảm chi phí tham gia đào tạo, kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư?	Tăng/giảm chi phí cho nữ tham gia đào tạo, kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư?	
			Tăng/giảm chi phí trong quá trình tập sự hành nghề luật sư?	Tăng/giảm chi phí trong quá trình tập sự hành nghề luật sư đối với nữ?	
			Tăng/giảm thu nhập của người tập sự hành nghề luật sư?	Tăng/giảm thu nhập của nữ khi tập sự hành nghề luật sư?	
			Tăng/giảm chi phí thực hiện thủ tục đề nghị cấp, cấp lại Chứng chỉ hành	Tăng/giảm chi phí cho luật sư nữ thực hiện thủ tục đề nghị cấp, cấp lại Chứng chỉ hành	

			nghề luật sư?	nghề luật sư?	
		Tổ chức hành nghề luật sư	Tăng/giảm chi phí đào tạo, bồi dưỡng luật sư sau thời gian đào tạo nghề (trong quá trình tập sự, người tập sự đã có thêm cơ hội cọ xát với thực tế, được thực hành nghề nghiệp)?		
<b>7.</b>	<b>Quản lý nhà nước, quản lý xã hội</b>				
		Luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc tạo tiền đề cho việc thực hiện cơ chế chuyển đổi giữa các chức danh tư pháp, phù hợp với thông lệ phát triển nghề luật sư trên thế giới?		
		Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ luật sư	Tăng/giảm khả năng được bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp thông qua việc hưởng chất lượng dịch vụ luật sư?	Tăng/giảm khả năng tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nam/nữ thông qua việc hưởng chất lượng dịch vụ luật sư?	
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm niềm tin của người dân với hoạt động		

			luật sư và cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động luật sư?		
			Tác động đối với cải cách hành chính?		
		Tổ chức xã hội – nghề nghiệp của luật sư	Tăng/giảm vai trò của hiệp hội trong quản lý luật sư?		
<b>II.</b>	<b>BẢO ĐẢM SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ VÀ CHẤT LƯỢNG CỦA HOẠT ĐỘNG HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phạm vi hành nghề luật sư, hình thức hành nghề;</li> <li>- Thù lao luật sư; căn cứ và phương thức tính thù lao, chi phí hoạt động của luật sư;</li> <li>- Tổ chức hành nghề luật sư của Việt Nam: Hình thức tổ chức hành nghề luật sư, điều kiện thành lập, đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư; đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung hoạt động, quyền, nghĩa vụ của tổ chức hành nghề luật sư; chi nhánh, văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư;; hợp nhất, sáp nhập và chuyển đổi hình thức tổ chức hành nghề luật sư; tạm ngừng, chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư; chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư</li> <li>- Hành nghề luật sư Việt Nam với tư cách cá nhân: Điều kiện, nguyên tắc đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân; quyền và nghĩa vụ của luật sư hành nghề với tư cách cá nhân theo hợp đồng lao động.</li> <li>- Hành nghề của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam: Điều kiện, hình thức, phạm vi hành nghề; quyền, nghĩa vụ của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.</li> <li>- Hành nghề của luật sư nước ngoài tại Việt Nam: Điều kiện, hình thức, phạm vi hành nghề; quyền, nghĩa vụ của luật sư nước ngoài.</li> </ul>				

- Thủ tục cấp phép đối với chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam				
1.	Lao động, việc làm			Chính phủ
1.1.	Tác động đến số lượng việc làm			( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> )
	Luật sư	Tăng/giảm cơ hội việc làm của luật sư? Dự báo xu hướng phát triển theo địa bàn, vùng miền?	Tăng/giảm cơ hội việc làm của luật sư là nữ? Dự báo xu hướng phát triển theo địa bàn, vùng miền?	Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam ( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> ) ( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> )
		Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp của luật sư? Dự báo xu hướng phát triển theo địa bàn, vùng miền?	Tăng/giảm tỷ lệ thất nghiệp của luật sư là nữ? Dự báo xu hướng phát triển theo địa bàn, vùng miền?	Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> ) Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> ) Bộ Tư pháp
	Tổ chức hành nghề luật sư	Tăng/giảm số lao động có việc làm mới? Dự báo xu hướng phát triển theo địa bàn, vùng miền?	Tăng/giảm số lao động nữ có việc làm mới? Dự báo xu hướng phát triển theo địa bàn, vùng miền?	( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> ) ( <a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a> ) Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> )
		Tăng/giảm tỉ lệ thất nghiệp? Dự báo xu hướng phát triển theo địa bàn, vùng miền?	Tăng/giảm tỉ lệ thất nghiệp là nữ? Dự báo xu hướng phát triển theo địa bàn, vùng miền?	Hoặc Thư viện pháp luật ( <a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a> )



			Tăng/giảm số lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài?	Tăng/giảm số lao động nữ Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài?	
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm khối lượng công việc của các cơ quan nhà nước liên quan đến việc thành lập, tổ chức, hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư?		
<b>1.2.</b>	<b>Tác động đến chất lượng việc làm</b>				
	Lương, phúc lợi	Tổ chức hành nghề luật sư			
			Tăng/giảm doanh thu của tổ chức hành nghề luật sư?		
			Tăng/giảm tiền lương của lao động?	Tăng/giảm tiền lương của lao động nữ?	
			Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động?	Tăng/giảm chế độ phúc lợi cho người lao động nữ?	
	Chất lượng hoạt động	Tổ chức, cá nhân	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức thông qua	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm quyền và lợi ích của đối tượng yếu thế (nữ, trẻ em) thông qua chất lượng hoạt	

	luật sư		chất lượng hoạt động luật sư?	động luật sư?	
		Luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng hoạt động luật sư của cá nhân hành nghề với tư cách cá nhân?		
			<i>Các rào cản, thách thức đối với luật sư trong việc tuân thủ quy định mới về hành nghề luật sư với tư cách cá nhân?</i>	<i>Các rào cản, thách thức đối với luật sư nam/ nữ trong việc tuân thủ quy định mới về hành nghề luật sư với tư cách cá nhân?</i>	
		Tổ chức hành nghề luật sư	Tăng/giảm trách nhiệm của tổ chức hành nghề luật sư trong việc nâng cao tính chuyên nghiệp, quản lý, kiểm soát chất lượng hoạt động hành nghề luật sư?		
		Cơ quan nhà nước	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng hoạt động tham gia tố tụng, bảo đảm chất lượng của bản án khi có sự tham gia của luật sư?		

<b>2.</b>	<b>Bảo trợ xã hội</b>				
		Người dân	Mở rộng/thu hẹp cơ hội được trợ giúp pháp lý của người dân?	Mở rộng cơ hội tiếp cận dịch vụ pháp lý của nữ?	
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý?	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý là nữ?	
<b>3.</b>	<b>Quyền tài sản</b>				
		Luật sư	Tác động đến thu nhập của luật sư có nhu cầu hành nghề với tư cách cá nhân?		
		Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ luật sư	Tạo điều kiện thuận lợi/cản trở tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các	Tạo điều kiện thuận lợi/cản trở các đối tượng yếu thế, nhất là nữ trong việc thực hiện các quyền về tài sản?	

			quyền về tài sản?		
<b>4.</b>	<b>Văn hoá</b>				
		Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức xã hội – nghề nghiệp của luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao trách nhiệm, đạo đức, văn hoá hành nghề luật sư?		
<b>5.</b>	<b>Dân tộc</b>				
		Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc các luật sư tham gia hoạt động luật sư ở các vùng đồng bào		

			dân tộc thiểu số?		
		Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến cơ hội, điều kiện được tiếp cận và thụ hưởng chất lượng dịch vụ/TGPL của luật sư của đồng bào dân tộc thiểu số?		
<b>6.</b>	<b>An toàn xã hội</b>				
		Tổ chức, cá nhân	Tăng/giảm khả năng được bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp thông qua việc sử dụng dịch vụ/TGPL của luật sư?	Tăng/giảm khả năng tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nam/nữ thông qua việc sử dụng dịch vụ/TGPL luật sư?	
		Cơ quan	Tăng/giảm gánh nặng cho Tòa án trong việc giải		

		nhà nước	quyết các vụ án theo trình tự phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm?		
<b>7.</b>	<b>Quản lý nhà nước, quản lý xã hội</b>				
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm niềm tin của người dân với hoạt động luật sư và cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động luật sư?		
			Tăng/giảm cải cách hành chính?		
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tạo điều kiện cho công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư, quản lý việc thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ khác?		
		Tổ chức xã hội – nghề nghiệp của luật sư	Tăng/giảm vai trò trong quản lý luật sư?		
<b>III.</b>	<b>TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC XÃ HỘI – NGHỀ NGHIỆP CỦA LUẬT SƯ: Tổ chức xã hội – nghề nghiệp của luật sư ở cấp tỉnh (Đoàn luật sư; nhiệm vụ, quyền hạn; các cơ quan của Đoàn luật sư; Điều lệ của Đoàn luật sư); Tổ chức xã hội – nghề nghiệp toàn quốc của luật sư (Liên đoàn luật sư Việt Nam; nhiệm vụ, quyền hạn của Liên đoàn luật sư Việt Nam; các</b>				

	<b>cơ quan của Liên đoàn luật sư Việt Nam; Điều lệ của Liên đoàn)</b>				
<b>1.</b>	<b>Lao động, việc làm</b>				Chính phủ ( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> )
<b>1.1.</b>	<b>Tác động đến số lượng việc làm</b>				Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam ( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> ) ( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> )
	Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm khối lượng công việc, nhiệm vụ quản lý nhà nước trong quản lý luật sư và hoạt động luật sư?			
	Tổ chức xã hội – nghề nghiệp của luật sư	Tăng/giảm khối lượng công việc, nhiệm vụ trong quản lý luật sư và hoạt động luật sư?			Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> ) Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> )
<b>1.2.</b>	<b>Tác động đến chất lượng hoạt động luật sư</b>				Bộ Tư pháp ( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> ) ( <a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a> ) Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> ) Hoặc Thư viện pháp luật ( <a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a> )
	Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tạo điều kiện thuận lợi cho luật sư trong hành nghề?	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tạo điều kiện thuận lợi cho luật sư là nam/nữ trong hành nghề?		
		Tác động tích cực/tiêu cực đến việc đào tạo nghề, nâng cao trách nhiệm, đạo đức hành nghề?	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc đào tạo nghề, nâng cao trách nhiệm, đạo đức hành nghề của luật sư nam/nữ?		

2.	<b>Quyền tài sản</b>	Tổ chức xã hội – nghề nghiệp của công chứng viên	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc xây dựng, hình thành, duy trì và phát triển văn hoá, đạo đức nghề nghiệp luật sư?		Hiệp hội công chứng Việt Nam ( <a href="https://www.vietnamnotary.org/">https://www.vietnamnotary.org/</a> ) Tổ chức xã hội – nghề nghiệp luật sư
		Tổ chức xã hội – nghề nghiệp của luật sư	Tăng/giảm thu nhập của tổ chức xã hội – nghề nghiệp của luật sư từ việc kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư?		
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm chi phí trong việc thẩm định, phê duyệt Điều lệ của Đoàn luật sư?		
3.	<b>Quản lý xã hội</b>	Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư thông qua tổ chức xã hội - nghề nghiệp?		
		Tổ chức, cá nhân	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp thông qua dịch vụ của luật sư?	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các đối tượng yếu thế (nữ, trẻ em) thông qua dịch vụ của luật sư?	



		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm mối quan hệ giữa Nhà nước và tổ chức xã hội - nghề nghiệp, vai trò quản lý của nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư?		
			Tăng/giảm hoạt động giám sát quá trình tổ chức kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư?		
			Tăng/giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư thông qua việc nâng cao trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư?		
		Tổ chức xã hội – nghề nghiệp luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư thông qua tổ chức xã hội - nghề nghiệp?		
			Tăng/giảm vai trò tự quản		

			của Liên đoàn luật sư Việt Nam với tư cách là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư ở Trung ương?		
			Tác động tích cực/tiêu cực đến mối quan hệ giữa Liên đoàn Luật sư Việt Nam với các Đoàn Luật sư địa phương?		
			Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư thực hiện chức năng giám sát, bồi dưỡng luật sư, tuân thủ các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến chế độ báo cáo các việc khác theo quy định?		
		Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc phát hiện, xử lý tranh chấp, vi phạm liên quan đến đạo đức, kỷ luật nghề trong hoạt động luật sư?		

<b>IV.</b>	<b>NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LUẬT SƯ: Trách nhiệm của Chính phủ, các bộ, ngành; nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp tỉnh và Sở Tư pháp; xử lý vi phạm</b>			
<b>1.</b>	<b>Lao động, việc làm</b>			Chính phủ ( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> ) Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam ( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> ) ( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> ) Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> )
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm công việc cho các cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động luật sư?	
			Thay đổi cơ cấu tổ chức ảnh hưởng tới tăng/giảm đội ngũ cán bộ nhà nước trong bộ máy quản lý?	
<b>2.</b>	<b>An toàn xã hội</b>			Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> ) Bộ Tư pháp ( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> ) ( <a href="https://bttm.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttm.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a> ) Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> ) Hoặc Thư viện pháp luật ( <a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a> )
		, Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc duy trì môi trường lành mạnh cho hoạt động luật sư; bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của luật sư	
			Tăng/giảm tỷ lệ đảm bảo tuân thủ pháp luật về Luật sư	
			Tăng/giảm tỷ lệ vi phạm trong hoạt động luật sư?	

3.	<b>Quản lý xã hội</b>			Liên đoàn Luật sư Việt Nam
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm tỷ lệ hài lòng của người dân vào cơ quan nhà nước?	(https://www.)

### **Mục 3: Danh mục tham chiếu ĐGTĐXH/G của các chính sách trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý**

**Mục tiêu chung của việc ban hành, hoàn thiện chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý** là tạo khuôn khổ pháp lý cho sự phát triển bền vững công tác TGPL theo hướng chuyên nghiệp hóa, đa dạng hóa nguồn lực thực hiện trợ giúp pháp lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội nhằm tạo bước chuyển biến căn bản, đột phá trong việc cung cấp kịp thời, đầy đủ dịch vụ pháp lý với chất lượng ngày càng được nâng cao cho người được TGPL, bảo đảm thực hiện các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên đồng bộ với khuôn khổ pháp luật quốc gia, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hội nhập quốc tế.

Tuỳ theo nhu cầu thực tiễn và đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước trong từng giai đoạn, một hoặc một số chính sách về TGPL được nghiên cứu, đề xuất trong mỗi lần xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung Luật TGPL trong thời gian qua nhưng tựu trung lại vẫn tập trung vào giải quyết các vấn đề cơ bản của hệ thống TGPL, đó là : 1/ Tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người được trợ giúp pháp lý (mở rộng phạm vi người được TGPL; tăng cường quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL....); 2/ Mở rộng và chuyên nghiệp hoá nguồn nhân lực thực hiện TGPL (các cá nhân, tổ chức thực hiện TGPL, tham gia thực hiện TGPL) nhằm nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ và chất lượng TGPL ; 3/ Đổi mới phạm vi, lĩnh vực, nội dung và hình thức TGPL lấy Người được TGPL là trung tâm phục vụ; 4/ Huy động nguồn lực xã hội và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về TGPL.

Với cách tiếp cận như trên, Danh mục tham chiếu các chỉ tiêu tác động xã hội và giới được xây dựng đối với 04 chính sách cơ bản nêu trên trong lĩnh vực TGPL. Khi lập đề nghị xây dựng hay soạn thảo văn bản mới hoặc sửa đổi, bổ sung VBQPPL về TGPL hiện hành, cơ quan chủ trì có thể tham khảo Danh mục tham chiếu này khi cần lựa chọn chỉ tiêu ĐGTĐ về xã hội và Giới của chính sách /các chính sách cụ thể được đề xuất .

Danh mục này vẫn cần tiếp tục được căn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện trong quá trình tiếp tục hoàn thiện pháp luật về TGPL đáp ứng yêu cầu mới của sự phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, đặc biệt là của các nhóm yếu thế trong xã hội.

CHÍNH	ĐỐI TƯỢNG	CHỈ TIÊU TÁC ĐỘNG	THÔNG TIN
-------	-----------	-------------------	-----------

STT	SÁCH/ CHỈ TIÊU		Tác động về XH	Tác động về giới	
I.	<b>TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG TIẾP CẬN PHÁP LUẬT CỦA NGƯỜI ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ (Phạm vi người được TGPL; quyền, nghĩa vụ và quyền lợi của người được TGPL)</b>				
1	<b>Lao động, việc làm</b>				Chính phủ ( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> )
1.1.	<b>Số lượng việc làm/việc TGPL</b>				Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam ( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> ) ( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> )
		Người được TGPL	Tăng/giảm số lượng người thuộc từng loại đối tượng được TGPL (theo giới tính, địa bàn...)	tăng/giảm số lượng, tỷ lệ người được TGPL là phụ nữ, người thuộc nhóm đối tượng yếu thế theo địa bàn	Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/coun&lt;br/&gt;try/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/coun try/vietnam</a> )
		Người thực hiện TGPL	Tăng/giảm số việc yêu cầu TGPL	Tăng/giảm số lượng việc yêu cầu TGPL cho phụ nữ, người thuộc nhóm yếu thế	Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> ) Bộ Tư pháp ( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> ) ( <a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/tran&lt;br/&gt;g-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/tran g-chu.aspx</a> ) Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> )
		Trung tâm TGPL; chi nhánh của Trung tâm TGPL; tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Tăng/giảm việc làm của các tổ chức thực hiện TGPL, từ đó tác động đến việc tăng/giảm việc làm của lao động có chuyên môn pháp luật theo địa bàn, giới tính		Hoặc
		Cơ sở đào tạo nghề TGPL,	Tăng/giảm khối lượng việc làm cho các cơ sở đào tạo nghề		Thư viện pháp luật

		luật sư	TGPL, luật sư		(thuvienphapluat.vn) Cổng thông tin điện tử về trợ giúp pháp lý ( <a href="https://tGPL.moj.gov.vn/Pages/TraNgChu.aspx">https://tGPL.moj.gov.vn/Pages/TraNgChu.aspx</a> )
		Cơ quan nhà nước	Tăng giảm công việc QLNN về TGPL		
<b>1.2.</b>	<b>Chất lượng việc làm/ chất lượng hoạt động trợ giúp pháp lý</b>				
		Người thực hiện TGPL	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao chất lượng vụ việc TGPL do mở rộng đối tượng, loại việc, lĩnh vực TGPL - Xu hướng tăng/giảm chất lượng TGPL cho từng loại đối tượng được TGPL theo giới tính, địa bàn...	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao chất lượng vụ việc TGPL do mở rộng đối tượng, loại việc, lĩnh vực TGPL, liên quan đến phụ nữ, người thuộc nhóm đối tượng yếu thế	
		Tổ chức thực hiện TGPL	Tăng/giảm nguồn cung lao động có chuyên môn đủ điều kiện thực hiện TGPL cho từng loại đối tượng được TGPL	Tăng/giảm nguồn cung lao động là nữ có chuyên môn đủ điều kiện thực hiện TGPL?	
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm vai trò, trách nhiệm, hiệu quả quản lý nhà nước về TGPL khi mở rộng đối tượng được TGPL		
<b>1.3</b>	<b>Thu nhập</b>				
		Người được TGPL	Tác động tích cực, tiêu cực đến thu nhập của người được TGPL	Tác động tích cực, tiêu cực đến thu nhập của người được TGPL là phụ nữ, người thuộc diện yếu	

				thế	
		Người thực hiện TGPL	Tăng/giảm số lượng vụ việc và thu nhập của người thực hiện TGPL do mở rộng đối tượng được TGPL	Tăng/giảm số lượng vụ việc và thu nhập của người thực hiện TGPL là nữ do mở rộng đối tượng được TGPL	
		Trung tâm TGPL và các tổ chức tham gia TGPL	Tăng/giảm nguồn được chi trả từ Ngân sách nhà nước của tổ chức từ hoạt động TGPL do mở rộng đối tượng được TGPL		
<b>2.</b>	<b>Giảm nghèo</b>				
		Người được TGPL	Tăng/giảm số lượng, chất lượng vụ việc và số lượng người được TGPL là người nghèo, người cận nghèo theo độ tuổi, giới tính, địa bàn, dân tộc		
			Tăng/giảm số lượng, chất lượng, tỷ lệ vụ việc và số lượng người được TGPL thuộc các nhóm có khó khăn về tài chính		
<b>3</b>	<b>Bảo trợ xã hội</b>				
		Người được TGPL	Tăng/giảm số lượng người được TGPL thuộc diện hưởng các chế độ bảo trợ xã hội		



<b>4</b>	<b>Giáo dục</b>			
		Người được TGPL	Tăng/giảm khả năng hiểu biết pháp luật, kỹ năng hoặc những rào cản tiếp cận TGPL của người được TGPL, nhất là những người nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, nạn nhân bạo lực giới, bạo lực gia đình...	
		Người thực hiện TGPL	Tăng/giảm số lượng, chất lượng đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên sâu cho người thực hiện TGPL theo từng loại đối tượng được TGPL	
<b>5.</b>	<b>Quyền tài sản</b>			
		Người được TGPL	Tác động tích cực, tiêu cực đến việc bảo vệ quyền tài sản của người được TGPL	Tác động tích cực, tiêu cực đến việc bảo vệ quyền tài sản của người được TGPL là phụ nữ, người thuộc nhóm yếu thế, khó khăn về tài chính
		Tổ chức thực hiện TGPL	Tăng giảm đầu tư các nguồn lực (nhân lực, chi phí ...) cho việc thực hiện TGPL của tổ chức và người thực hiện TGPL thuộc tổ chức do mở rộng đối tượng	

			được TGPL	
<b>6.</b>	<b>An toàn xã hội</b>			
		Người được TGPL	-Tác động tích cực/tiêu cực đến việc giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện, bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện, bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL, phụ nữ và nhóm yếu thế
		Tổ chức tham gia TGPL	Tăng/giảm các nguồn lực đảm bảo TGPL giải quyết các vi phạm PL, tranh chấp, khiếu kiện theo yêu cầu của người được TGPL	
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm niềm tin của người dân với hoạt động TGPL và cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động TGPL.	
<b>7.</b>	<b>Văn hóa</b>			
		Người thực hiện TGPL	Tăng/giảm hiểu biết phong tục tập quán, tâm lý của người được TGPL là người dân tộc, phụ nữ, người thuộc nhóm yếu thế	

8.	<b>Dân tộc</b>			
	Người được	TGPL	Tăng/giảm số lượng và tỷ lệ người dân tộc thiểu số thuộc các đối tượng được TGPL	Tăng/giảm số lượng và tỷ lệ người dân tộc thiểu số là nữ thuộc các đối tượng được TGPL
	Người thực hiện	TGPL	Tăng/giảm số lượng và tỷ lệ người thực hiện TGPL là người dân tộc thiểu số	
II	<b>MỞ RỘNG NGUỒN NHÂN LỰC THỰC HIỆN , THAM GIA THỰC HIỆN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ- người thực hiện TGPL; quyền và nghĩa vụ của người thực hiện, tham gia thực hiện TGPL; hợp đồng thực hiện TGPL; đăng ký tham gia thực hiện TGPL</b>			
1.	<b>Dân số (tác động đến phân bố cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực)</b>			
1.1	<b>Phân bố cơ cấu nguồn nhân lực thực hiện TGPL</b>			Chính phủ
	Tổ chức thực hiện	TGPL	Tăng/giảm số tổ chức tham gia TGPL tại các địa bàn, vùng miền	
	Người thực hiện	TGPL	Tăng, giảm TG VPL; LS, TV viên PL, Cộng tác viên TGPL giữa các địa bàn, vùng miền, theo giới tính, độ tuổi	Tăng, giảm TGV PL; LS, TV viên, Cộng tác viên TGPL là nữ tại các địa bàn, vùng miền, theo giới tính, độ tuổi
				<a href="http://chinhphu.vn">Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam</a> <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> Ngân hàng Thế giới <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> Tổng cục Thống kê <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> Bộ Tư pháp <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a>

					( <a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a> ) Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> ) Hoặc Thư viện pháp luật ( <a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a> ) Cổng thông tin điện tử về trợ giúp pháp lý ( <a href="https://tGPL.moj.gov.vn/Pages/TrangChu.aspx">https://tGPL.moj.gov.vn/Pages/TrangChu.aspx</a> )
<b>1.2</b>	<b>Chất lượng nguồn nhân lực</b>				
		Tổ chức chức thực hiện TGPL	Tăng/giảm số lượng tổ chức tham gia TGPL đủ điều kiện, xu hướng phát triển các tổ chức này		
		Người thực hiện TGPL	Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ TGVPL được tiêu chuẩn hoá	Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ TGVPL là nữ được tiêu chuẩn hoá	
			Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ và Xu hướng phát triển LS, Tư vấn viên PL, Cộng tác viên TGPL đáp ứng tiêu chuẩn, yêu cầu chuyên nghiệp hóa người thực hiện TGPL	Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ và Xu hướng phát triển LS, Tư vấn viên PL là nữ đáp ứng tiêu chuẩn, yêu cầu chuyên nghiệp hóa người thực hiện TGPL	

		Người được TGPL	Tăng/giảm trình độ hiểu biết pháp luật của người được TGPL  Tăng/giảm năng lực tiếp cận TGPL yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các đối tượng được TGPL	<b>2</b>	
<b>2</b>	<b>Lao động, việc làm</b>				
<b>2.1.</b>	<b>Số lượng việc làm</b>				
		Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước	- Tăng/giảm số vụ việc TGPL - Tăng/giảm số vụ việc TGPL do TGVPL thực hiện - Xu hướng phát triển, tăng giảm số lượng	- Tăng/giảm số vụ việc TGPL do TGVPL nữ thực hiện (theo địa bàn, dân tộc) - Dự báo xu hướng phát triển theo địa bàn, vùng miền?	
		Chi nhánh TGPL			
		Trợ giúp viên pháp lý			
		Cộng tác viên TGPL	Tăng/giảm số vụ việc TGPL do cộng tác viên TGPL thực hiện	Tăng/giảm số vụ việc TGPL do cộng tác viên TGPL là nữ thực hiện	
		Sở Tư pháp	Tăng/giảm số lượng công việc và số lượng công chức trong bộ máy QLNN về TGPL	Tăng/giảm số lượng công việc và số lượng công chức nữ trong bộ máy QLNN về TGPL	

		Cơ quan tiến hành tố tụng: Tòa án, Điều tra, Kiểm sát	-Tăng/giảm số lượng vụ việc TGPL trong tố tụng - Tăng giảm số lượng cán bộ, công chức của các cơ quan tiến hành tố tụng ( Tòa án, Điều tra, Kiểm sát) thực hiện các vụ việc TGPL trong tố tụng? Dự báo xu hướng phát triển theo địa bàn, vùng miền?	Tăng/giảm số lượng vụ việc có đối tượng được TGPL trong tố tụng là nữ;  - Tăng, giảm số lượng cán bộ, công chức nữ làm việc tại các cơ quan tiến hành tố tụng: Tòa án, Điều tra, Kiểm sát) thực hiện các vụ việc TGPL trong tố tụng?	
		Tổ chức hành nghề luật sư, luật sư	Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ vụ việc TGPL do tổ chức hành nghề luật sư, do luật sư thực hiện	Tăng/giảm số lượng vụ việc TGPL do luật sư nữ, Tư vấn viên pháp luật là nữ thực hiện (theo địa bàn, lĩnh vực, việc có người được TGPL là nữ)	
		Tổ chức tư vấn pháp luật	Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ vụ việc TGPL do TT TVPL, do Tư vấn viên PL thực hiện (theo địa bàn,vùng, miền và lĩnh vực)		
<b>2.2.</b>	<b>Chất lượng việc làm</b>				
<b>2.2.1.</b>	<b>Chất lượng vụ việc TGPL</b>				
		Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng vụ việc TGPL , hiệu quả hoạt động của Trung tâm TGPL/Chi nhánh TGPL		
		Chi nhánh trợ giúp			

		pháp lý		
		Trợ giúp viên pháp lý	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng vụ việc TGPL do TGVPL thực hiện	Tác động tích cực/tiêu cực đến Chất lượng vụ việc TGPL do TGVPL nữ thực hiện
		Cộng tác viên TGPL	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng vụ việc TGPL do cộng tác viên TGPL thực hiện	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng vụ việc TGPL do cộng tác viên TGPL là nữ thực hiện
		Sở Tư pháp	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng công việc của công chức QLNN về TGPL tại Sở Tư pháp	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng công việc của công chức nữ làm QLNN về TGPL tại Sở Tư pháp
		Cơ quan tiến hành tố tụng: Tòa án, Điều tra, Kiểm sát	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng giải quyết vụ việc TGPL của đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Cơ quan tiến hành tố tụng: Tòa án, Điều tra, Kiểm sát	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng giải quyết vụ việc TGPL của cán bộ, công chức là nữ làm việc tại Cơ quan tiến hành tố tụng: Tòa án, Điều tra, Kiểm sát
		Tổ chức hành nghề luật sư tham gia TGPL, Luật sư	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng vụ việc TGPL của tổ chức hành nghề luật sư và của Luật thực hiện TGPL	Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng vụ việc TGPL của LS nữ thực hiện, nhất là vụ việc TGPL liên quan đến người được TGPL là phụ nữ, trẻ em, nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình; nạn nhân của hành vi
		Tổ chức tư vấn pháp luật, tư vấn	- Tác động tích cực/tiêu cực đến chất lượng vụ việc TGPL của	

		viên pháp luật	TTTVPL tham gia TGPL, của Tư vấn viên PL thực hiện TGPL	mua bán người, người nhiễm HIV	
		Người được TGPL	Tác động tích cực/tiêu cực của vụ việc TGPL đến đời sống, sản xuất, kinh doanh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL	Tác động tích cực/tiêu cực của vụ việc TGPL đến đời sống, sản xuất, kinh doanh cho đối tượng yếu thế là nữ, trẻ em, nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình; nạn nhân của hành vi mua bán người, người nhiễm HIV...	
<b>2.2.2</b>	<b>Lương, phúc lợi</b>				
		Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Chi nhánh trợ giúp pháp lý	Tăng/giảm thu nhập trung bình tháng, phúc lợi của CCVC của Trung tâm, Chi nhánh TGPL	Tăng/giảm thu nhập trung bình tháng, phúc lợi của trợ giúp viên pháp lý nữ?	
		Trợ giúp viên pháp lý	Tăng, giảm thu nhập trung bình tháng, phúc lợi của trợ giúp viên pháp lý ?		
		Tổ chức hành nghề luật sư	Tăng/ giảm nguồn thu bình quân tháng của tổ chức từ hoạt động TGPL		



		Luật sư thực hiện TGPL	Tăng, giảm thu nhập trung bình tháng do thực hiện TGPL của LS	Tăng, giảm thu nhập trung bình tháng do thực hiện TGPL của LS nữ	
		Tổ chức tư vấn pháp luật	Tăng, giảm kinh phí bình quân tháng của Trung tâm từ hoạt động TGPL?		
		Tư vấn viên pháp luật	Tăng, giảm thu nhập trung bình tháng của Tư vấn viên PL	Tăng, giảm thu nhập trung bình tháng do thực hiện TGPL của Tư vấn viên PL là nữ	
		Cộng tác viên TGPL	Tăng/giảm chế độ thù lao cho cộng tác viên TGPL	Tăng/giảm chế độ thù lao cho người đội ngũ cộng tác viên TGPL là nữ	
<b>3.</b>	<b>Chính sách việc làm</b>				
<b>3.1.</b>	<b>Hỗ trợ đào tạo, tập huấn</b>				
		Luật sư, tư vấn viên pháp luật của tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý,	Tăng, giảm số lượng, tỷ lệ LS, TVVPL tham gia tập huấn nghiệp vụ chuyên đề TGPL	Tăng, giảm số lượng, tỷ lệ LS, TVVPL nữ tham gia tập huấn nghiệp vụ chuyên đề TGPL / TGPL cho nữ và các nhóm yếu thế	

		cộng tác viên ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước			
		Trợ giúp viên pháp lý	Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ TGPVPL tham gia tập huấn nghiệp vụ chuyên đề TGPL/TGPL cho nữ và các nhóm yếu thế  Xu hướng Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ TGPVPL đủ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực <i>có nhu cầu được hỗ trợ</i> chuyển đổi chức danh giữa Trợ giúp viên pháp lý và luật sư	Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ TGPVPL nữ tham gia tập huấn nghiệp vụ chuyên đề TGPL/TGPL cho nữ và các nhóm yếu thế  Xu hướng Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ TGPVPL đủ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực <i>có nhu cầu được hỗ trợ</i> chuyển đổi chức danh giữa Trợ giúp viên pháp lý và luật sư	
<b>3.2.</b>	<b>Hỗ trợ chuyển đổi chức danh của trợ giúp viên pháp lý</b>				
			Xu hướng Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ TGPVPL đủ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực <i>có nhu cầu được hỗ trợ</i> chuyển đổi chức danh giữa Trợ giúp viên pháp lý và luật sư	Xu hướng Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ TGPVPL đủ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực <i>có nhu cầu được hỗ trợ</i> chuyển đổi chức danh giữa Trợ giúp viên pháp lý và luật sư	
			Tăng/giảm số lượng trợ giúp viên pháp lý chuyển sang hành nghề luật sư (trước và sau khi	Tăng/giảm số lượng trợ giúp viên pháp lý nữ chuyển sang hành nghề luật sư (trước và sau	

			nghỉ hưu)	khi nghỉ hưu	
<b>4.</b>	<b>Quyền tài sản</b>				
		Người được TGPL	Tăng, giảm số lượng yêu cầu được TGPL trong các vụ việc liên quan đến quyền về tài sản?	Tăng, giảm số lượng yêu cầu được TGPL của phụ nữ, đối tượng yếu thế, trong các vụ việc liên quan các quyền về tài sản?	
		Cá nhân/tổ chức thực hiện TGPL	Tăng/ giảm số lượng và chất lượng các vụ việc TGPL bảo vệ quyền tài sản của người thực hiện TGPL)	Tăng/ giảm số lượng và chất lượng các vụ việc TGPL bảo vệ quyền tài sản của người được TGPL là phụ nữ, đối tượng thuộc nhóm yếu thế	
<b>5</b>	<b>Giảm nghèo</b>				
		Người được TGPL	Tăng giảm số lượng, tỉ lệ và chất lượng vụ việc TGPL cho người nghèo, người cận nghèo, người có khó khăn về tài chính	Tăng giảm số lượng, tỉ lệ và chất lượng vụ việc TGPL cho người nghèo, người cận nghèo, người có khó khăn về tài chính là phụ nữ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thuộc nhóm có khó khăn về tài chính	
			Tăng/giảm khả năng hiểu biết pháp luật, bảo vệ tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL, qua đó, góp phần giúp người được TGPL ổn định đời sống, phát triển hoạt	Tăng/giảm khả năng hiểu biết pháp luật, bảo vệ tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL, qua đó, góp phần giúp người được TGPL là phụ nữ, người thuộc nhóm yếu	

			động sản xuất, kinh doanh của mình	thể ổn định đời sống, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình
<b>6.</b>	<b>Quản lý nhà nước</b>			
<b>6.1.</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>			
		Người được TGPL	Tăng/giảm các thủ tục hành chính trong việc tiếp nhận, giải quyết yêu cầu TGPL ? Tác động tích cực/tiêu cực (tạo thuận lợi/ cản trở) việc tiếp cận TGPL của người dân	Tác động tích cực/tiêu cực (tạo thuận lợi/ cản trở) việc tiếp cận TGPL của phụ nữ và các đối tượng yếu thế
		Tổ chức tham gia TGPL	- Tăng/giảm TTHC trong việc đăng ký tham gia TGPL - Tạo thuận lợi/cản trở trong việc đăng ký tham gia TGPL - Tạo thuận lợi/cản trở trong việc ký hợp đồng của tổ chức ký hợp đồng thực hiện TGPL	
		Người thực hiện TGPL	- Tăng, giảm TTHC trong việc ký hợp đồng thực hiện TGPL - Tạo thuận lợi/ cản trở việc ký hợp đồng thực hiện TGPL	Tạo thuận lợi/ cản trở việc ký HĐ thực hiện TGPL đối với nam/nữ
		Cơ quan nhà nước	-Tăng, giảm biên chế quản lý các tổ chức tham gia TGPL, tiếp nhận và giải quyết khiếu kiện về	

			<p>tổ chức, cá nhân thực hiện TGPL</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng giảm tỷ lệ hài lòng của cá nhân, tổ chức thực hiện TGPL đối với các Trung tâm TGPL, các cơ quan QLNN trong việc giải quyết các thủ tục tham gia TGPL</li> <li>- Tăng/giảm tỷ lệ hài lòng của người được trợ giúp pháp lý (nam/nữ) với các Trung tâm TGPL, Chi nhánh TGPL, các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan QLNN trong quá trình giải quyết yêu cầu TGPL, giải quyết khiếu kiện về tổ chức, cá nhân thực hiện TGPL...</li> </ul>		
			Tăng/giảm hiệu quả hoạt động phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các Trung tâm TGPL, Chi nhánh của Trung tâm TGPL và các cơ quan công quyền		
<b>6.2.</b>	<b>Đa dạng hóa nguồn lực thực hiện TGPL</b>				Chính phủ ( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> ) Website của Cơ quan đại diện
		Người được	Tăng/giảm khả năng lựa chọn của người được TGPL khi yêu	Tăng/giảm khả năng lựa chọn của người được TGPL là phụ	

		TGPL	cầu TGPL  Tác động tích cực/tiêu cực đến việc đáp ứng kịp thời, đầy đủ và chất lượng yêu cầu TGPL của người được TGPL	nữ, đối tượng yếu thế trong việc yêu cầu TGPL  Tác động tích cực/tiêu cực đến việc đáp ứng kịp thời, đầy đủ và chất lượng yêu cầu TGPL của người được TGPL là phụ nữ, đối tượng yếu thế	Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam ( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> ) ( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> ) Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> ) Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> ) Bộ Tư pháp ( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> ) ( <a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/rang-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/rang-chu.aspx</a> ) Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> ) Hoặc Thư viện pháp luật ( <a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a> ) Cổng thông tin điện tử về trợ giúp pháp lý ( <a href="https://tgpl.moj.gov.vn/Pages/TrangChu.aspx">https://tgpl.moj.gov.vn/Pages/TrangChu.aspx</a> )
		Trung tâm Chi nhánh Trung tâm TGPL	Tăng/giảm tổ chức bộ máy, biên chế và chi phí hành chính?		
		Trợ giúp viên pháp lý	Tác động tích cực, tiêu cực đến số lượng, chất lượng vụ việc TGPL, trách nhiệm, đạo đức nghề của TGVPL?	Tác động tích cực, tiêu cực đến số lượng, chất lượng vụ việc TGPL, trách nhiệm, đạo đức nghề của TGVPL là nữ	
		Tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Tăng giảm đầu tư nguồn lực (nhân lực, kinh phí) cho hoạt động TGPL?		
		Luật sư, Tư vấn viên pháp luật	Tác động tích cực, tiêu cực đến số lượng, chất lượng vụ việc TGPL, trách nhiệm xã		

			hội, đạo đức nghề của LS, TVVPL		
		Cơ quan QLNN về TGPL	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng/giảm tổ chức bộ máy, biên chế và chi phí hành chính QLNN về TGPL?</li> <li>- Tác động tích cực, tiêu cực và xu hướng tăng, giảm thu hút nguồn lực xã hội cho công tác TGPL</li> <li>- Tác động tích cực, tiêu cực của XHH đối với việc phát triển bền vững của TGPL trong điều kiện Việt Nam, phù hợp với thông lệ quốc tế?</li> </ul>		
<b>7.</b>	<b>An toàn xã hội</b>				
		Người được TGPL	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng/giảm số lượng/tỷ lệ và chi phí yêu cầu xử lý vi phạm hình sự, giải quyết tranh chấp dân sự, HNGĐ, hành chính,?</li> <li>- Tác động tích cực, tiêu cực đến khả năng tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL thông qua việc họ được TGPL</li> </ul>	Tác động tích cực, tiêu cực đến khả năng tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, giảm tranh chấp của phụ nữ, các đối tượng yếu thế được TGPL	
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm số lượng/tỷ lệ và chi phí xử lý vi phạm hình sự, giải		

			quyết tranh chấp dân sự, HNGĐ, hành chính?		
			Tăng/giảm mức độ tin cậy của tổ chức, cá nhân vào khả năng của Nhà nước trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, đặc biệt là người được TGPL thuộc nhóm yếu thế		
<b>8.</b>	<b>Dân tộc</b>				
		Người thực hiện TGPL	Tăng/giảm số lượng người thực hiện TGPL là người dân tộc thiểu số	Tăng, giảm đầu tư nguồn lực cho việc mở rộng phạm vi, số lượng và nâng cao chất lượng TGPL cho người dân tộc thiểu số	
		Người được TGPL	- Tăng, giảm số lượng vụ việc TGPL và người được TGPL là người dân tộc thiểu số	Tăng, giảm số lượng vụ việc TGPL và người được TGPL là phụ nữ người dân tộc thiểu số	
			Tác động tích cực, tiêu cực đến hiểu biết pháp luật, khả năng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL là dân tộc thiểu số.	Tác động tích cực, tiêu cực đến hiểu biết pháp luật, lòng tin của phữn dân tộc thiểu số đối với chính sách, pháp luật của Nhà nước.	
<b>III.</b>	<b>ĐỔI MỚI PHẠM VI, LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ: Phạm vi thực hiện TGPL; Lĩnh vực, nội dung, hình thức TGPL</b>				
<b>1.</b>	<b>Lao động, việc làm</b>				Chính phủ



1.1.	<b>Số lượng vụ việc TGPL</b>			(http://chinhphu.vn) Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam	
	Người thực hiện TGPL		-Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tăng/giảm số lượng vụ việc TGPL và người thực hiện TGPL trong tổ tụng và đại diện ngoài tổ tụng cho người được TGPL	- Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tăng/giảm số lượng vụ việc TGPL và người thực hiện TGPL là nữ trong tổ tụng và đại diện ngoài tổ tụng cho người được TGPL	Ngân hàng Thế giới (http://www.un.org.vn) (http://www.vn.undp.org)
	Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý				Ngân hàng Thế giới (http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam)
	Tư vấn viên pháp luật, công tác viên TGPL		Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tăng/giảm số lượng vụ việc TVPL và người thực hiện TVPL cho người được TGPL	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tăng/giảm số lượng vụ việc TVPL và người thực hiện TVPL là nữ cho người được TGPL	Tổng cục Thống kê (https://www.gso.gov.vn) Bộ Tư pháp (http://www.moj.gov.vn)
	Người được TGPL		Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tăng/giảm số lượng người được TGPL theo vụ việc tố tụng và đại diện ngoài tổ tụng, vụ việc TVPL	Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tăng/giảm số lượng người phụ nữ, người thuộc nhóm yếu thế được TGPL theo vụ việc tố tụng và đại diện ngoài tổ tụng, vụ việc TVPL	(https://btpp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx) Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam (luatvietnam.vn) Hoặc Thư viện pháp luật (thuvienphapluat.vn) Cổng thông tin điện tử về trợ giúp pháp lý (https://tGPL.moj.gov.vn/Pages/TrangChu.aspx)
1.2.	<b>Chất lượng vụ việc TGPL</b>				
	Người thực hiện TGPL - Luật sư, trợ giúp viên pháp lý, Tư vấn viên		- Tác động tích cực, tiêu cực đến chất lượng vụ việc TGPL trong tổ tụng, đại diện ngoài tổ tụng, TVPL đạt tiêu chuẩn do TGVPL, LS, TVVPL, CTVTGPL thực hiện?	Tác động tích cực, tiêu cực đến chất lượng vụ việc TGPL trong tổ tụng, đại diện ngoài tổ tụng, TVPL đạt tiêu chuẩn do TGVPL, LS, TVVPL, CTVTGPL là nữ thực hiện?	

	pháp luật, cộng tác viên TGPL	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng, giảm số lượng vụ việc TGPL đạt các tiêu chí đánh giá chất lượng vụ việc TGPL trong tổ tụng và đại diện ngoài tổ tụng do cơ quan QLNN thực hiện?</li> <li>- Tác động tích cực/tiêu cực đến trách nhiệm, đạo đức, kỹ năng nghiệp vụ của trợ giúp viên pháp lý, luật sư, Tư vấn viên pháp luật, cộng tác viên TGPL</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tăng, giảm số lượng vụ việc TGPL do nữ LS, nữ TGVPL thực hiện đạt các tiêu chí đánh giá chất lượng vụ việc TGPL trong tổ tụng và đại diện ngoài tổ tụng</li> <li>Tác động tích cực/tiêu cực đến trách nhiệm, đạo đức, kỹ năng nghiệp vụ của trợ giúp viên pháp lý, luật sư, Tư vấn viên pháp luật, cộng tác viên TGPL là nữ</li> </ul>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các rào cản, thách thức đối với trợ giúp viên pháp lý, luật sư trong việc tuân thủ quy định về tham gia tố tụng với tư cách là người bào chữa hoặc người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được TGPL</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các rào cản, thách thức đối với Trợ giúp viên pháp lý, luật sư là nữ trong việc tuân thủ quy định về tham gia tố tụng với tư cách là người bào chữa hoặc người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được TGPL</li> </ul>	
	Tổ chức thực hiện TGPL (Trung tâm TGPL, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật)	Tác động tích cực, tiêu cực đến trách nhiệm của tổ chức tham gia thực hiện TGPL trong việc cử người thực hiện TGPL		

		Người được TGPL	Tác động tích cực/tiêu cực đến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL	Tác động tích cực/tiêu cực đến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL là nữ, người thuộc nhóm yếu thế	
<b>2.</b>	<b>An toàn xã hội</b>				
		Người được TGPL	-Tăng/giảm số lượng/tỷ lệ và chi phí giải quyết tranh chấp dân sự, thương mại, hôn nhân gia đình...?  -Tăng/giảm hiểu biết và khả năng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các cá nhân	Tăng/giảm số lượng/tỷ lệ và chi phí giải quyết tranh chấp dân sự, thương mại, hôn nhân gia đình...của phụ nữ, người thuộc nhóm yếu thế  - Tăng/giảm hiểu biết và khả năng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL là phụ nữ, người thuộc nhóm yếu thế	
		Tổ chức thực hiện TGPL (Trung tâm TGPL, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật)	Tăng/giảm số lượng/tỷ lệ và chi phí giải quyết tranh chấp, khiếu kiện và xử lý vi phạm liên quan đến hoạt động TGPL của người thực hiện TGPL và các tổ chức tham gia TGPL.		
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm vai trò, trách nhiệm quản lý đối với tổ chức thực hiện TGPL và người thực hiện TGPL		

			Tác động tích cực, tiêu cực, tăng/giảm gánh nặng công việc cho Tòa án/Công an/Kiểm sát trong việc giải quyết các vụ việc TGPL trong tố tụng (hình sự, hành chính, dân sự, thương mại, hôn nhân gia đình...		
			Tăng/giảm mức độ tin cậy của cá nhân vào khả năng của Nhà nước trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân thông qua hoạt động TGPL	Tăng/giảm mức độ tin cậy của cá nhân vào khả năng của Nhà nước trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân thông qua hoạt động TGPL	
<b>3</b>	<b>Quyền tài sản</b>				
		Trung tâm TGPL và các tổ chức tham gia thực hiện TGPL	Tăng giảm đầu tư các nguồn lực (nhân lực, chi phí ...) cho việc thực hiện TGPL của tổ chức và cá nhân người thực hiện TGPL thuộc tổ chức		
		Người được TGPL	Tác động tích cực, tiêu cực đến việc bảo vệ quyền tài sản của người được TGPL	Tác động tích cực, tiêu cực đến việc bảo vệ quyền tài sản của người được TGPL là phụ nữ, người thuộc nhóm yếu thế	
<b>4</b>	<b>Giảm nghèo</b>				
		Người được	Tăng giảm số lượng, tỉ lệ và chất lượng vụ việc TGPL cho	Tăng giảm số lượng, tỉ lệ và chất lượng vụ việc TGPL cho	

		TGPL	người nghèo, người cận nghèo bị buộc tội, người có khó khăn về tài chính	người nghèo, người cận nghèo, người có khó khăn về tài chính là phụ nữ thuộc hộ nghèo, cận nghèo bị buộc tội, thuộc nhóm có khó khăn về tài chính	
			Tăng/giảm khả năng hiểu biết pháp luật, bảo vệ tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL, qua đó, góp phần giúp người được TGPL ổn định đời sống, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình	Tăng/giảm khả năng hiểu biết pháp luật, bảo vệ tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL, qua đó, góp phần giúp người được TGPL là phụ nữ, người thuộc nhóm yếu thế ổn định đời sống, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình	
<b>5.</b>	<b>Bảo trợ xã hội</b>				
<b>5.1.</b>	Kinh phí dành cho TGPL (từ Nhà nước, tổ chức hành nghề)				
		Trung tâm TGPL, các tổ chức tham gia TGPL	Tăng/giảm số lượng và nguồn kinh phí dành cho hoạt động TGPL		
		Người được TGPL	Tăng giảm số lượng vụ việc và người đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội được TGPL	Tăng giảm số lượng vụ việc và người đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội được TGPL là phụ nữ, nhóm yếu thế	
<b>6.</b>	<b>Giáo dục</b>				

6.1.	<b>Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nghề TGPL</b>				
		Người thực hiện TGPL	Tăng/giảm số lượng/tỷ lệ trợ giúp viên pháp lý, luật sư, tư vấn viên pháp luật, cộng tác viên TGPL được bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng TGPL chuyên sâu theo các hình thức TGPL, đối tượng được TGPL	Tăng/giảm số lượng/tỷ lệ trợ giúp viên pháp lý, luật sư, tư vấn viên pháp luật, cộng tác viên TGPL là nữ được bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng TGPL chuyên sâu theo các hình thức TGPL, đối tượng được TGPL, nhất là các nhóm yếu thế	
		Cơ quan nhà nước Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội luật gia Việt Nam	Cơ chế, nội dung, hình thức phối hợp giữa cơ quan QLNN về TGPL, các cơ quan tiến hành tố tụng và LĐLS VN, HLGVN nhằm bồi dưỡng nghiệp vụ, kinh nghiệm giải quyết các vụ việc TGPL cho người thực hiện TGPL trong tố tụng, đại diện ngoài tố tụng		
7.	<b>Văn hóa</b>				
		Người thực hiện TGPL	Tăng giảm chất lượng, kỹ năng, sự hiểu biết tâm lý đối với đối tượng yếu thế là đối tượng được TGPL (nạn nhân buôn bán người, HIV, nạn nhân của bạo lực gia đình có khó khăn về		

			tài chính...) của đội ngũ tham gia TGPL		
<b>8.</b>	<b>Dân tộc</b>				
		Người được TGPL	Tăng/giảm số lượng, chất lượng vụ việc TGPL theo các hình thức liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL là người dân tộc thiểu số tại các địa bàn kinh tế đặc biệt khó khăn	Tăng/giảm số lượng, chất lượng vụ việc TGPL theo các hình thức liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL là phụ nữ người dân tộc thiểu số tại các địa bàn kinh tế đặc biệt khó khăn.	
<b>IV.</b>	<b>NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ: Trách nhiệm của Chính phủ, các bộ, ngành; nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp tỉnh và Sở Tư pháp; xử lý vi phạm</b>				Chính phủ ( <a href="http://chinhphu.vn">http://chinhphu.vn</a> ) Website của Cơ quan đại diện Liên hiệp Quốc và Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam ( <a href="http://www.un.org.vn">http://www.un.org.vn</a> ) ( <a href="http://www.vn.undp.org">http://www.vn.undp.org</a> ) Ngân hàng Thế giới ( <a href="http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam">http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam</a> )
<b>1.</b>	<b>Lao động, việc làm</b>				
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm công việc cho các cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động trợ giúp pháp lý?		
			Thay đổi cơ cấu tổ chức ảnh hưởng tới tăng/giảm đội ngũ cán bộ nhà nước trong bộ máy		

			quản lý?		Tổng cục Thống kê ( <a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a> )
<b>2.</b>	<b>An toàn xã hội</b>				Bộ Tư pháp ( <a href="http://www.moj.gov.vn">http://www.moj.gov.vn</a> ) ( <a href="https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx">https://bttp.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx</a> )
		Trung tâm TGPL, Chi nhánh của Trung tâm TGPL; tổ chức hành nghề luật sư; tổ chức tư vấn pháp luật	Tác động tích cực/tiêu cực trong việc duy trì môi trường lành mạnh cho hoạt động trợ giúp pháp lý; góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật		Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam ( <a href="http://luatvietnam.vn">luatvietnam.vn</a> ) Hoặc Thư viện pháp luật ( <a href="http://thuvienphapluat.vn">thuvienphapluat.vn</a> )
			Tăng/giảm tỷ lệ đảm bảo tuân thủ pháp luật về trợ giúp pháp lý?		Cổng thông tin điện tử về trợ giúp pháp lý ( <a href="https://tgpl.moj.gov.vn/Pages/TrangChu.aspx">https://tgpl.moj.gov.vn/Pages/TrangChu.aspx</a> )
			Tăng/giảm tỷ lệ vi phạm trong hoạt động trợ giúp pháp lý?		
		Cơ quan nhà nước	Tăng/giảm tỷ lệ hài lòng của người dân vào cơ quan nhà nước?		



### PHẦN 3 – VÍ DỤ MINH HOẠ

## XÁC ĐỊNH CHỈ TIÊU TÁC ĐỘNG XÃ HỘI VÀ GIỚI CỬA CHÍNH SÁCH ĐA DẠNG HÓA NGUỒN LỰC THỰC HIỆN TGPL, TÍNH GIẢN TỔ CHỨC CÁC TRUNG TÂM TGPL; MỞ RỘNG CÁC PHƯƠNG THỨC KHUYẾN KHÍCH CÁ NHÂN, TỔ CHỨC CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA TGPL

### 1/ Xác định vấn đề bất cập

**Vấn đề 1- Tổ chức thực hiện TGPL** của Nhà nước nhiều về số lượng nhưng hiệu quả hoạt động hạn chế, chưa phù hợp với yêu cầu CCHC, tinh giản tổ chức, biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức<sup>7</sup> trong khi ngân sách cấp cho hoạt động TGPL theo phân cấp chưa đồng đều và ổn định, không có dòng ngân sách riêng cho hoạt động TGPL.

- **Các tổ chức hành nghề luật sư, Trung tâm tư vấn pháp luật** tham gia thực hiện TGPL theo phương thức đăng ký với Sở Tư pháp nhưng do chưa có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức này dẫn đến việc thu hút và đa dạng hóa nguồn lực thực hiện TGPL chưa đạt hiệu quả, chưa đáp ứng nhu cầu TGPL<sup>8</sup>.

**Vấn đề 2- Người thực hiện TGPL** gồm trợ giúp viên pháp lý, luật sư và tư vấn viên pháp luật, cộng tác viên TGPL chưa được quy chuẩn hoá tiêu chuẩn, điều kiện tham gia thực hiện TGPL nên có sự chênh lệch về trình độ, kỹ năng thực hiện TGPL giữa Trợ giúp viên pháp lý và luật sư trong các vụ việc tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng hay giữa tư vấn viên pháp luật với luật sư, trợ giúp viên pháp lý trong hoạt động tư vấn pháp luật, dẫn đến chất lượng TGPL còn hạn chế, chưa đồng đều, đặc biệt là trong các vụ việc phức tạp, vụ việc liên quan đến các nhóm yếu thế<sup>9</sup>. Số lượng Trợ giúp viên pháp lý có đủ năng lực thực

---

<sup>7</sup> Theo Báo cáo số 158/BC-TGPL ngày 30/6/2016 của Bộ Tư pháp tổng kết 8 năm thi hành Luật TGPL năm 2006: cả nước có 63 Trung tâm TGPL, 201 Chi nhánh, trong đó 33 Chi nhánh chưa có trưởng Chi nhánh, 23 trưởng chi nhánh chưa phải là Trợ giúp viên pháp lý; về hoạt động 24 chi nhánh chỉ thực hiện dưới 10 việc/năm; 08 chi nhánh- dưới 20 việc/năm; 164 chi nhánh thực hiện trên 20 việc /năm

<sup>8</sup> Cả nước có 363/3520 (10%) Công ty luật, Văn phòng luật sư và 61/176 (34%) Trung tâm TVPL đăng ký tham gia thực hiện TGPL; 14 địa phương chưa có tổ chức nào tham gia thực hiện TGPL ngoài Trung tâm TGPL của Nhà nước.

<sup>9</sup> Luật TGPL2006 chưa quy định về chế độ tập sự và được đào tạo nghề luật sư đối với Trợ giúp viên pháp lý, trong khi đào tạo nghề luật sư và phải qua thời gian tập sự nghề là tiêu chuẩn bắt buộc đối với luật sư hành nghề; theo Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ thì Tư vấn viên pháp luật chỉ cần có bằng cử nhân luật và thời gian công tác pháp luật 03 năm trở lên còn Cộng tác viên TGPL chỉ cần có bằng đại học làm việc trong các lĩnh vực có liên quan đến quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân hoặc cư trú tại vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số...

hiện các vụ việc TGPL tham gia tố tụng còn hạn chế, việc thu hút các luật sư, tư vấn viên pháp luật có uy tín, kỹ năng nghề nghiệp tham gia thực hiện TGPL chưa nhiều<sup>10</sup>.

**Khía cạnh xã hội, giới của các vấn đề** : Số lượng, chất lượng của các tổ chức, cá nhân thực hiện TGPL và việc phân bổ quá chênh lệch các tổ chức, cá nhân thực hiện TGPL giữa các địa bàn tác động trực tiếp đến việc đáp ứng nhu cầu TGPL của các đối tượng thuộc diện được TGPL, qua đó tác động đến việc hưởng thụ các lợi ích của họ từ các chính sách bảo trợ xã hội, giảm nghèo... của Nhà nước, đến việc bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, đặc biệt là các nhóm yếu thế trong xã hội, đến việc bảo đảm công bằng, bình đẳng (bao gồm bình đẳng giới) trong tiếp cận công lý, bảo vệ trật tự, an toàn xã hội, kỷ cương pháp luật.

## **2/ Xác định mục tiêu chính sách:**

2.1. Đa dạng hóa và tiêu chuẩn hoá các tổ chức thực hiện TGPL nhằm cung cấp dịch vụ TGPL kịp thời, có chất lượng đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn của người được TGPL<sup>11</sup>, khắc phục những hạn chế, bất cập của mô hình tổ chức thực hiện TGPL theo Luật TGPL năm 2006.

2.2. Chuẩn hóa điều kiện, tiêu chuẩn, nâng cao tính chuyên nghiệp, độc lập, bị kiểm soát chặt chẽ về chất lượng dịch vụ của những người thực hiện TGPL, đa dạng hóa phương thức huy động luật sư, tư vấn viên pháp luật đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện luật định tham gia thực hiện TGPL.

**Mục tiêu xã hội và giới của chính sách:** Bảo vệ tốt nhất các quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL, đặc biệt là của phụ nữ và các nhóm yếu thế trong xã hội, góp phần bảo đảm công bằng, bình đẳng (bao gồm bình đẳng giới) trong tiếp cận công lý và trước pháp luật, bảo vệ trật tự, an toàn xã hội.

## **3/ Xác định các giải pháp thực hiện chính sách:**

---

<sup>10</sup> Theo Báo cáo số 158/BC-TGPL ngày 30/6/2016 thì từ năm 2007-2014 : Trợ giúp viên pháp lý (572 người) thực hiện 49% tổng số các việc TGPL trong đó TVPL chiếm 96%, tham gia tố tụng chỉ chiếm 3%; Luật sư tham gia TGPL chỉ có 1080 người (khoảng 10% tổng số luật sư toàn quốc), tập trung chủ yếu tại Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh, thực hiện gần 70% tổng số vụ tham gia tố tụng (về số tuyệt đối thì số vụ TGPL tham gia tố tụng do Luật sư thực hiện nhiều gấp 2,7 lần (355.894 /13735) số vụ tham gia tố tụng do Trợ giúp viên pháp lý nhà nước thực hiện).

<sup>11</sup> Số lượng người thuộc diện được TGPL tăng từ hơn **20% dân số** theo Luật TGPL năm 2006 **lên khoảng 45% dân số** theo Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017.

Để giải quyết các vấn đề thực tiễn theo các mục tiêu đã xác định, các giải pháp chủ yếu sau được đề xuất đánh giá tác động:

**Giải pháp 1:** Tổ chức thực hiện TGPL là Trung tâm TGPL và các tổ chức tham gia TGPL (tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật) với các điều kiện sau:

+ *Quy định điều kiện của các tổ chức tham gia TGPL:* i) Có lĩnh vực đăng ký hoạt động phù hợp với lĩnh vực TGPL theo quy định của Luật; ii) Là tổ chức hành nghề luật sư; tổ chức tư vấn pháp luật phải có ít nhất 01 tư vấn viên pháp luật có 02 năm kinh nghiệm tư vấn pháp luật trở lên hoặc 01 luật sư làm việc thường xuyên tại tổ chức; iii) Có cơ sở vật chất phù hợp với hoạt động trợ giúp pháp lý; iv) Không đang trong thời gian thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật.

+ *Quy định các tổ chức tham gia TGPL theo 02 phương thức:* i) Tổ chức ký hợp đồng thực hiện TGPL với Sở Tư pháp và quy định Nhà nước cấp kinh phí cho các tổ chức này thực hiện TGPL; ii) Tổ chức tự nguyện thực hiện trợ giúp pháp lý bằng nguồn lực của mình đăng ký tham gia thực hiện TGPL (đăng ký về phạm vi, hình thức, lĩnh vực, đối tượng TGPL).

**Giải pháp 2: Giải pháp 1 + Quy định rõ tiêu chuẩn, điều kiện, phương thức tham gia thực hiện TGPL của người thực hiện TGPL.**

Ngoài việc quy định điều kiện và phương thức tham gia thực hiện TGPL của các tổ chức, còn quy định rõ tiêu chuẩn, điều kiện và phương thức tham gia thực hiện TGPL của các cá nhân thực hiện TGPL.

#### **Cụ thể:**

- **Người thực hiện TGPL:** là Trợ giúp viên pháp lý, luật sư và tư vấn viên pháp luật, cộng tác viên TGPL

+ Quy định tiêu chuẩn của Trợ giúp viên pháp lý tương đương với luật sư phải qua khóa đào tạo nghề luật sư, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ TGPL, đã qua thời gian tập sự hành nghề luật sư hoặc tập sự trợ giúp pháp lý (12 tháng);

+ *Luật sư thực hiện TGPL* theo 02 phương thức: i/ theo hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước; ii/ theo phân công của tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý<sup>12</sup>;

---

<sup>12</sup> Trong quá trình soạn thảo còn 01 phương thức để Luật sư tham gia thực hiện TGPL đó là Luật sư ký hĐLĐ quá trình s với Trung tâm trình soạn thảo nhà nước. Ưu điểm chính là sẽ huy động được nhiều hơn, thường xuyên hơn các Luật sư tham gia thực hiện TGPL với tư cách cá nhân, đồng thời tạo điều kiện,

+ *Tư vấn viên pháp luật* thực hiện TGPL: Có 02 năm kinh nghiệm tư vấn pháp luật trở lên làm việc tại tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý;

+ *Cộng tác viên TGPL*: có các điều kiện: i/ *người về hưu* đã từng là trợ giúp viên pháp lý; thẩm phán, thẩm tra viên ngành Tòa án; kiểm sát viên, kiểm tra viên ngành kiểm sát; điều tra viên; chấp hành viên, thẩm tra viên thi hành án dân sự; chuyên viên làm công tác pháp luật tại các cơ quan nhà nước; ii/ có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe, có nguyện vọng thực hiện TGPL; iii/ *được Sở Tư pháp cấp thẻ* Cộng tác viên TGPL. Phương thức tham gia: Giám đốc TTTGPL nhà nước ký hợp đồng.

#### 4. Xác định các đối tượng chịu sự tác động của chính sách:

- **Người dân:** Người thuộc diện được TGPL (chịu tác động gián tiếp- hưởng lợi ích từ các giải pháp đối với tổ chức, cá nhân thực hiện TGPL)

-- **Các cá nhân thực hiện TGPL:** Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư, Tư vấn viên pháp luật, Cộng tác viên TGPL;

- **Các Trung tâm TGPL; các chi nhánh TGPL);** các tổ chức hành nghề luật sư; các Trung tâm TVPL

- **Cơ quan nhà nước:** Các cơ quan quản lý nhà nước về TGPL (Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, UBND các tỉnh); Các Trung tâm TGPL nhà nước; các chi nhánh TGPL); các cơ quan tiến hành tố tụng.

#### 5. Xác định các chỉ tiêu tác động về xã hội và giới của các giải pháp

Dựa trên các hướng dẫn và gợi ý về xác định các chỉ tiêu tác động xã hội và giới của Bộ LĐTBXH và và Danh mục tham chiếu SIA/GIA trong lĩnh vực TGPL của Bộ Tư pháp, Nhóm chuyên gia lựa chọn và phân tích tác động của các chỉ tiêu đối với các đối tượng cụ thể.

Nội dung/chỉ tiêu tác động xã hội, giới	Tổ chức thực hiện TGPL	Người thực hiện TGPL	Người được TGPL	Cơ quan nhà nước
<b>1. Dân số:</b>	-Tăng số lượng và chất	- Tăng số TGVPL đáp	- Hưởng lợi ích từ thay đổi	- Thực hiện mục tiêu cải

khuyến khích TGVPL chuyển đổi sang Luham g ký HỒLĐ, giúp giảm biên chế hành chính sự nghiệp của nhà nước. Nhược điểm chưa có quy định pháp luật cho cơ chế chuyển đổi chức danh TGVPL sang Luật sư, do đó, tạm thời phương án này chưa được chấp nhận.

Nội dung/chỉ tiêu tác động xã hội, giới	Tổ chức thực hiện TGPL	Người thực hiện TGPL	Người được TGPL	Cơ quan nhà nước
<p>1.1. Số lượng và chất lượng nguồn nhân lực TGPL;</p> <p>1.2. Phân bổ lại nguồn nhân lực TGPL</p>	<p>lượng tổ chức tham gia TGPL theo các tiêu chuẩn, điều kiện mới do có cơ chế tài chính phù hợp hơn<sup>13</sup>.</p> <p>- củng cố, phát triển đội ngũ TGVPL nhà nước đồng thời thu hút các tổ chức, người thực hiện TGPL đến các địa bàn có nhu cầu TGPL cao (dân tộc, vùng KT-XH khó khăn...)<sup>14</sup></p>	<p>ứng tiêu chuẩn luật sư, giảm viên chức hành chính<sup>15</sup></p> <p>- Tăng số lượng luật sư, TVVPL ký hợp đồng thực hiện TGPL do phương thức linh hoạt hơn, chế độ thù lao hợp lý hơn;</p> <p>- Điều chỉnh nguồn lực TGPL giữa các địa bàn.</p>	<p>nguồn lực thực hiện TGPL: được đáp ứng tốt hơn nhu cầu TGPL cả về số lượng vụ việc và chất lượng vụ việc</p> <p>- Tăng/giảm trình độ hiểu biết pháp luật của người được TGPL</p> <p>Tăng/giảm năng lực tiếp cận TGPL yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các đối tượng được TGPL</p>	<p>cách hành chính về tinh giản tổ chức, nhân sự TGPL nhà nước</p> <p>- Thực hiện mục tiêu xã hội hóa TGPL, huy động được nguồn lực xã hội tham gia TGPL.</p> <p>- Phải điều chỉnh, bố trí tăng công chức QLNN về TGPL cho việc lựa chọn tổ chức ký hợp đồng tham gia TGPL, đăng tải danh sách người thực hiện TGPL.</p>

<sup>13</sup> Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết chính sách hỗ trợ kinh phí này trong Luật TGPL năm 2017, theo đó, mức thù lao luật sư tham gia tố tụng = 0,38% mức lương tối thiểu/buổi làm việc, LS đại diện ngoài tố tụng - 0,31% mức lương tối thiểu/buổi làm việc nhưng tối đa không quá 20 buổi làm việc/vụ việc TGPL

<sup>14</sup> Theo Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ, ngân sách trung ương đã hỗ trợ kinh phí cho 170 viên chức của Trung tâm TGPL tại các địa phương có huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn tham gia khóa đào tạo nghề luật sư tạo nguồn bổ nhiệm trợ giúp viên pháp lý.

<sup>15</sup> Trong bối cảnh cải cách hành chính, yêu cầu cắt giảm biên chế sự nghiệp 10-15%/năm: năm 2015 có **572 TGVPL / 1288 biên chế**; năm 2021- có **678 TGVPL/ 1220 biên chế**

Nội dung/chỉ tiêu tác động xã hội, giới	Tổ chức thực hiện TGPL	Người thực hiện TGPL	Người được TGPL	Cơ quan nhà nước
<p><b>2. Lao động, việc làm</b></p> <p>2.1. Số lượng việc làm (vụ việc TGPL)</p>	<p>Tăng số lượng vụ việc TGPL do các TTTGPL và các tổ chức tham gia thực hiện</p>	<p>- Tăng số lượng vụ việc TGPL do người thực hiện TGPL (nam/nữ) thực hiện<sup>16</sup>;</p>	<p>Nhu cầu TGPL được đáp ứng đầy đủ, kịp thời hơn</p> <p>- Tăng khả năng lựa chọn tổ chức/ cá nhân thực hiện TGPL phù hợp với vụ việc, điều kiện của người được TGPL, nhất là người yếu thế, phụ nữ nạn nhân bạo lực gia đình, mua bán người</p>	<p>- Các cơ quan tố tụng: Tăng số lượng vụ việc TGPL trong tố tụng, tăng số cán bộ Điều tra, Kiểm sát, Tòa án giải quyết vụ việc TGPL</p>
<p>2.2. Chất lượng việc làm (vụ việc TGPL)</p>		<p>Nâng cao chất lượng vụ việc TGPL theo các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của cơ quan QLNN</p>	<p>Quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL, phụ nữ, đối tượng yếu thế, được bảo vệ tốt hơn do chất lượng vụ việc TGPL được nâng cao và được kiểm soát chặt chẽ hơn, đặc biệt là các vụ việc phức tạp, vụ việc TGPL cho nạn nhân bạo</p>	<p>- Cơ quan QLNN về TGPL phải bố trí tăng nguồn lực cho việc kiểm soát, đánh giá chất lượng vụ việc TGPL, xếp hạng, khen thưởng tổ chức thực hiện TGPL</p>

<sup>16</sup> Theo Báo cáo công tác của Bộ Tư pháp các năm 2016, 2017, 2018: tỉ trọng vụ việc TGPL tham gia tố tụng do các trợ giúp viên pháp lý thực hiện trên tổng số việc TGPL tăng rõ rệt sau khi Luật TGPL 2017 được thông qua, cụ thể: năm 2016- 10.660 vụ việc (chiếm **11,8%** tổng số vụ việc TGPL); năm 2017-14.955 (chiếm **17,4%** tổng số vụ việc TGPL);; năm 2018-16.882 (chiếm **30,2%** tổng số vụ việc TGPL; tính cả giai đoạn từ **2016 đến năm 2020**, số vụ việc TGPL tham gia tố tụng do cả luật sư và TGVPL thực hiện là 92.082/ 310.081 vụ việc TGPL **chiếm 29,7%** (so với con số dưới 10% trước 2015).

Nội dung/chỉ tiêu tác động xã hội, giới	Tổ chức thực hiện TGPL	Người thực hiện TGPL	Người được TGPL	Cơ quan nhà nước
			lực gia đình, mua bán người <sup>17</sup>	
2.3. Lương, phúc lợi	-Tăng nguồn thu của tổ chức ký hợp đồng thực hiện TGPL do tăng số người thực hiện TGPL là thành viên của tổ chức	Tăng thu nhập, phúc lợi của người thực hiện TGPL do tăng số lượng vụ việc TGPL  - Đóng góp cho tăng phúc lợi chung của tổ chức		
<b>3. Chính sách việc làm</b>  3.1. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn nghề         3.2. Hỗ trợ chuyển	- Tăng chi phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn nghề cho người thực hiện TGPL thuộc tổ chức	- Tăng số lượng, tỷ lệ viên chức/ viên chức nữ được đào tạo nghề TGPL, LS theo tiêu chuẩn chức danh TGVPL - Tăng số lượng, tỷ lệ TGVPL LS, TVVPL (nam/nữ) tham gia tập huấn nghiệp vụ chuyên đề TGPL/ TGPL cho phụ nữ, nhóm yếu thế  - Tăng số lượng, tỷ lệ		- Tăng chi phí đào tạo nghề TGPL, LS để chuẩn hoá đội ngũ TGVPL tại các TTTGPL <sup>18</sup>  - Tăng chi phí hỗ trợ tập huấn nghiệp vụ chuyên đề TGPL theo lĩnh vực, đối tượng được TGPL, phụ nữ, người thuộc nhóm yếu thế .  - Cơ quan quản lý nhà nước về TGPL đầu tư cho việc hoàn thiện thể chế, bổ sung

<sup>17</sup> Từ năm 2017 đến năm 2020, ngân sách Trung ương đã hỗ trợ 49 tỉnh thực hiện 13.314 vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình.

<sup>18</sup> Ngân sách trung ương hỗ trợ 159 lớp tập huấn tăng cường năng lực cho người thực hiện TGPL cho 42 Trung tâm TGPL.

Nội dung/chỉ tiêu tác động xã hội, giới	Tổ chức thực hiện TGPL	Người thực hiện TGPL	Người được TGPL	Cơ quan nhà nước
đổi chức danh TGVPL, LS	TTTGPL bố trí nguồn lực hướng dẫn tập sự TGPL thực hiện chuẩn hoá chức danh TGVPL	TGPVPL đủ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực có <i>nhu cầu được hỗ trợ</i> chuyển đổi chức danh và vị trí làm việc giữa Trợ giúp viên pháp lý và luật sư  - Xu hướng tăng số TGVPL chuyển sang hành nghề LS		chính sách, giải pháp cho quá trình chuyển đổi chức danh TGVPL, Luật sư
<b>4. Quyền tài sản</b>		Tăng số lượng và chất lượng các vụ việc TGPL bảo vệ quyền tài sản của người được TGPL (nam/nữ, người yếu thế)	Tăng số lượng yêu cầu được TGPL trong các vụ việc liên quan đến quyền về tài sản của người được TGPL (nam/nữ, người yếu thế)	
<b>5. Giảm nghèo</b>			Tăng giảm số lượng, tỉ lệ và chất lượng vụ việc TGPL cho người nghèo, người cận nghèo, người có khó khăn về tài chính  Tăng/giảm khả năng hiểu biết pháp luật, bảo vệ tốt	



Nội dung/chỉ tiêu tác động xã hội, giới	Tổ chức thực hiện TGPL	Người thực hiện TGPL	Người được TGPL	Cơ quan nhà nước
			nhất quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL, qua đó, góp phần giúp người được TGPL ổn định đời sống, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình	

Nội dung/chỉ tiêu tác động xã hội, giới	Tổ chức thực hiện TGPL	Người thực hiện TGPL	Người được TGPL	Cơ quan nhà nước
<p><b>6. Quản lý nhà nước</b></p> <p>- <i>Cải cách thủ tục hành chính</i></p>	<p>Tăng TTHC trong việc đăng ký tham gia TGPL</p> <p>- Tạo thuận lợi cho việc đăng ký tham gia TGPL của tổ chức</p>	<p>Giảm TTHC trong việc ký hợp đồng thực hiện TGPL</p> <p>- Tạo thuận lợi, khuyến khích việc ký hợp đồng của tổ chức ký hợp đồng thực hiện TGPL</p>	<p>Giảm thủ tục hành chính trong việc tiếp nhận, giải quyết yêu cầu TGPL</p> <p>- Tăng các thủ tục khiếu kiện về tổ chức, người TGPL</p> <p>- Tác động tích cực, tạo thuận lợi việc tiếp cận TGPL của người dân,</p>	<p>- Điều chỉnh tăng biên chế bộ phận quản lý các tổ chức tham gia TGPL, tiếp nhận và giải quyết khiếu kiện về tổ chức, cá nhân thực hiện TGPL</p> <p>- Khả năng tăng tỷ lệ hài lòng của cá nhân, tổ chức thực hiện TGPL đối với các Trung tâm TGPL, các cơ quan QLNN trong việc giải quyết các thủ tục tham gia TGPL</p> <p>- Khả năng Tăng tỷ lệ hài lòng của người được TGPL đối với các Trung tâm TGPL, Chi nhánh TGPL, người thực hiện TGPL, các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan QLNN trong quá trình giải quyết yêu cầu TGPL, giải quyết khiếu kiện về tổ chức, cá nhân thực hiện TGPL...</p>

Nội dung/chỉ tiêu tác động xã hội, giới	Tổ chức thực hiện TGPL	Người thực hiện TGPL	Người được TGPL	Cơ quan nhà nước
- Đa dạng hóa nguồn lực thực hiện TGPL	+ Tinh giản tổ chức bộ máy, biên chế và chi phí hành chính của TTTGPL nhà nước + Khả năng tăng đầu tư nguồn lực (nhân lực, kinh phí) cho hoạt động TGPL	+ Tác động tích cực đến số lượng, chất lượng vụ việc TGPL, trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề của TGVPL, LS, TVVPL	- Tăng khả năng lựa chọn của người được TGPL trong việc yêu cầu TGPL - Tác động tích cực đến việc đáp ứng kịp thời, đầy đủ và chất lượng yêu cầu TGPL của người được TGPL	
<b>7. An toàn xã hội</b>		- Tăng số lượng, tỷ lệ vụ việc TGPL trong tổ tụng và đại diện ngoài tổ tụng, TVPL liên quan xử lý vi phạm hành chính, hình sự, tranh chấp dân sự, hôn nhân gia đình...của người được TGPL (nam/nữ, người yếu thế) do TGVPL, LS, TVVPL thực hiện	- Tăng số lượng, tỷ lệ vụ việc và giảm chi phí liên quan xử lý vi phạm hành chính, hình sự, tranh chấp dân sự, hôn nhân gia đình...của người được TGPL (nam/nữ, người yếu thế) - Tác động tích cực đến khả năng tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL thông qua việc họ được TGPL (tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tổ tụng, TGPL trong tổ tụng)	Tăng số lượng vụ việc, tỷ lệ và chi phí liên quan xử lý vi phạm hành chính, hình sự, giải quyết tranh chấp dân sự, HNGĐ theo yêu cầu TGPL  - Tăng mức độ tin cậy của tổ chức, cá nhân vào khả năng của Nhà nước trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, đặc biệt là người được TGPL là phụ nữ, người thuộc nhóm yếu thế

Nội dung/chỉ tiêu tác động xã hội, giới	Tổ chức thực hiện TGPL	Người thực hiện TGPL	Người được TGPL	Cơ quan nhà nước
<b>8. Dân tộc</b>		Tăng số lượng người thực hiện TGPL là người dân tộc thiểu số <sup>19</sup>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tăng số lượng vụ việc TGPL và người được TGPL là người dân tộc thiểu số</li> <li>- Tác động tích cực đến hiểu biết pháp luật, khả năng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL là dân tộc thiểu số</li> </ul>	Tăng lòng tin của người dân tộc thiểu số đối với chính sách, pháp luật của Nhà nước, khả năng bảo vệ quyền của người dân tộc thiểu số trên thực tế..

<sup>19</sup> Bất đồng ngôn ngữ luôn là một khó khăn, rào cản lớn trong thực hiện TGPL đối với cả người được TGPL và người thực hiện TGPL

**PHỤ LỤC – BẢNG DANH MỤC CÁC TIÊU CHÍ VÀ CHỈ TIÊU VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI VÀ GIỚI**

<b>Nội dung tác động về xã hội</b>	<b>Tiêu chí tác động</b>	<b>Chỉ tiêu đo lường</b>	<b>Câu hỏi gợi ý xác định chỉ tiêu tác động xã hội; gợi ý lồng ghép yếu tố giới</b>
<b>1. Dân số</b>	<b>1.1. Cơ cấu dân số theo tuổi, theo vùng, dân tộc</b>	Mức sinh thay thế giữa các vùng, miền đối tượng, dân tộc	Có t/đ tăng, giảm mức sinh thay thế giữa các vùng, miền, dân tộc không? Thay đổi theo hướng nào?
	<b>1.2. Cân bằng giới tính khi sinh</b>	- Tỷ lệ giới tính khi sinh	Có t/đ đến việc lựa chọn giới tính khi sinh không? Có dẫn đến mất cân bằng giới tính trai/gái khi sinh không? Mức độ? Có sự khác biệt giữa các vùng, miền không?
	<b>1.3. Phát triển dân số, cơ cấu dân số và cân bằng giới tính các dân tộc thiểu số</b>	- Mức sinh thay thế, tỷ lệ giới tính khi sinh của các DTTS	Có t/đ đến cân bằng giới tính, đến duy trì cơ cấu tuổi và cân bằng giới tính của các dân tộc thiểu số không? Tỷ lệ trẻ em trai, gái khi sinh thay đổi theo hướng nào?
	<b>1.4. Chất lượng dân số</b>	- Số lượng, tỷ lệ cặp nam nữ được tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn; - Số lượng, tỷ lệ cặp	Có t/đ làm tăng/giảm số lượng nam/nữ và số lượng cặp, tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn? + Tăng/giảm số cặp tạo hôn, kết hôn cận huyết thống, đặc biệt là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số ?

		tảo hôn, kết hôn cận huyết thống;	
		- Tầm soát bệnh bẩm sinh phổ biến ở phụ nữ mang thai và trẻ sơ sinh	+ Có t/đ tăng/giảm tỷ lệ phụ nữ mang thai và tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát bệnh tật bẩm sinh không? Có sự khác biệt theo vùng miền, dân tộc không?
		- Tuổi thọ bình quân ; thời gian sống khỏe mạnh; Chiều cao bình quân (phân biệt nam/nữ)	Có t/đ tăng/giảm tuổi thọ bình quân của nam/nữ; chiều cao bình quân của nam/ nữ không? Khác biệt giữa các vùng miền, dân tộc
		- Chỉ số phát triển con người	Tác động như thế nào đến chỉ số phát triển con người? chỉ số bình đẳng giới
	<b>1.5. Phân bố dân số hợp lý và đảm bảo quốc phòng, an ninh</b>	- Tình trạng di cư <i>nam, nữ</i> giữa các vùng miền? Số lượng, tỷ lệ số dân là <i>nam/ nữ</i> ở đô thị? ở các vùng biên giới, hải đảo, đặc khu?	Tác động như thế nào đến di cư <i>nam, nữ</i> giữa các vùng miền? Có làm tăng/giảm tỷ lệ số dân là <i>nam/ nữ</i> ở đô thị? ở các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, đặc khu ?

	<b>1.6. Già hoá dân số và CSSK người cao tuổi:</b>	Tăng, giảm số xã, phường đạt tiêu chí môi trường thân thiện với người cao tuổi;	<i>Có t/đ tăng/giảm số xã, phường đạt tiêu chí môi trường thân thiện với người cao tuổi (nam/nữ) theo vùng, miền, dân tộc?</i>
		Số lượng, tỷ lệ người cao tuổi trực tiếp tham gia sản xuất, giảm nghèo được hướng dẫn, hỗ trợ phương tiện sản xuất, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm, vay vốn phát triển sản xuất	Có t/đ tăng/ giảm tỷ lệ người cao tuổi <i>nam, nữ</i> trực tiếp sản xuất, kinh doanh tăng thu nhập, giảm nghèo được hướng dẫn về sản xuất kinh doanh, hỗ trợ phương tiện sản xuất, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm, vay vốn phát triển sản xuất
		Số lượng, tỷ lệ người cao tuổi là <i>nam/nữ</i> có thẻ bảo hiểm y tế, được quản lý sức khỏe, KCB, chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung; Khác biệt giữa các vùng miền, nhóm đối tượng yếu thế	<i>-Có t/đ làm tăng/giảm tỷ lệ người cao tuổi là nam/nữ có thể BHYT được quản lý sức khỏe, KCB, chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung? Khác biệt giữa các vùng miền, dân tộc? nhóm đối tượng yếu thế?</i>

	<b>1.7. Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</b>	Số lượng người dân được đăng ký, quản lý trong hệ thống CSDLQG về dân cư	-Có t/đ tăng/giảm số lượng người dân nam, nữ được đăng ký, quản lý trong CSDLQG về dân cư theo địa bàn, dân tộc?
		- Số lượng ngành, lĩnh vực và địa phương sử dụng dữ liệu dân số vào xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án phát triển kinh tế-xã hội	- Có t/đ tăng/ giảm số lượng hoặc tỷ lệ ngành, lĩnh vực và địa phương sử dụng dữ liệu dân số có tách biệt theo giới tính vào xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án phát triển kinh tế-xã hội
	<b>1.8. Các chỉ tiêu đặc thù của ngành</b>		
<b>2. Lao động, việc làm</b>	<b>2.1. Số lượng việc làm</b> <i>(i) Việc làm mới</i>	- Tăng, giảm số lao động nam, nữ có việc làm mới theo vùng, lĩnh vực	- Có t/đ tăng, giảm số lao động nam, nữ có việc làm mới theo vùng, miền, dân tộc, lĩnh vực?
	<i>(ii) Thất nghiệp</i>	- Tăng, giảm tỷ lệ lao động nam, nữ thất nghiệp tạm thời và dài hạn theo vùng, lĩnh vực	<i>Tác động như thế nào đến tỷ lệ lao động nam, nữ thất nghiệp tạm thời và dài hạn theo vùng, miền, lĩnh vực?</i> - Có t/đ tăng, giảm số người nam, nữ tham gia bảo hiểm thất nghiệp được hỗ trợ học nghề, số nam, nữ hưởng trợ cấp BH thất nghiệp được tư vấn, giới thiệu việc làm mới? Khác biệt



			<i>theo vùng, miền, dân tộc?</i>
	<i>(iii)Lao động nước ngoài ở Việt Nam</i>	- Số lượng lao động người nước ngoài <i>nam, nữ</i> đang làm việc ở Việt Nam được cấp giấy phép	- Có t/đ tăng/giảm số lao động người nước ngoài <i>nam, nữ</i> đang làm việc ở Việt Nam được cấp giấy phép
	<i>iv)Lao động Việt Nam ở nước ngoài</i>	+Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	- <i>Có t/đ tăng, giảm số Doanh nghiệp được cấp phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài</i>
		Số lượng lao động nam, nữ đi làm việc theo hợp đồng hoặc kết thúc hợp đồng có thời hạn ở nước ngoài trong năm	Có t/đ tăng, giảm số lao động nam, nữ đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài trong năm theo hợp đồng hoặc t/đ làm tăng/giảm số lao động nam, nữ làm việc có thời hạn ở nước ngoài kết thúc hợp đồng về nước
	<b>2.2. Chất lượng việc làm</b> <i>(i) - Chất lượng nguồn nhân lực</i>	Số lượng, tỷ lệ người lao động <i>nam, nữ</i> ở khu vực nông thôn được nhận hỗ trợ chi phí học nghề	<i>Có t/đ tăng/giảm tỷ lệ người lao động nam, nữ ở khu vực nông thôn được nhận hỗ trợ chi phí học nghề?</i>
		- Số lượng lao động nam, nữ đi làm việc ở nước ngoài được hỗ trợ học nghề, ngoại ngữ	<i>Có t/đ tăng, giảm số lượng lao động nam, nữ đi làm việc ở nước ngoài được hỗ trợ học nghề, ngoại ngữ, phong tục tập quán, pháp luật; nâng cao trình độ kỹ năng nghề để đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động?</i>

		ngữ, phong tục tập quán, pháp luật, đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động	
	ii) <i>An toàn vệ sinh lao động:</i> + Tai nạn lao động	- Số lượng vụ tai nạn LĐ và số lượng người lao động <i>nam, nữ</i> bị tai nạn LĐ?	Có t/đ làm tăng, giảm số lượng vụ TNLĐ và số lượng người lao động <i>nam, nữ</i> bị TNLĐ?
	(iii) <i>Lương, phúc lợi</i>	- Tiền lương bình quân tháng của lao động <i>nam, nữ</i> và chế độ phúc lợi của lao động <i>nam, nữ</i> ?	- Tác động như thế nào đến Tiền lương bình quân tháng và chế độ phúc lợi của lao động <i>nam, nữ</i> ? Mức độ khác biệt giữa nam và nữ?
	iv) <i>Quan hệ lao động</i>	Tự do lựa chọn làm việc	- T/đ như thế nào đến việc tự do lựa chọn làm việc của người lao động <i>nam, nữ</i> ?
		+ Tranh chấp lao động cá nhân, tập thể; Tranh chấp về quyền, về lợi ích + Tranh chấp liên quan đến quy định về lao động <i>nữ, BĐG, người cao tuổi, người khuyết</i>	-Tác động tăng, giảm số lượng tranh chấp (cá nhân nam/nữ, tập thể) và loại tranh chấp lao động (về quyền, về lợi ích); -Tác động như thế nào đến tranh chấp liên quan đến quy định về lao động <i>nữ, BĐG, người cao tuổi, người khuyết</i> ?

		tật?	
		Đình công	Tăng, giảm số lượng vụ đình công, người lao động nam, nữ tham gia đình công?
	<b>2.3. Chính sách việc làm</b>	(i) Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp	Có t/đ tăng, giảm số tổ chức giới thiệu việc làm được cấp phép hoạt động dịch vụ việc làm
		(ii) Hỗ trợ học nghề cho lao động khu vực nông thôn	- Có t/đ tăng/giảm chi phí hỗ trợ học nghề người lao động nam, nữ ở khu vực nông thôn? - Có t/đ tăng/giảm nguồn tài chính để hỗ trợ học nghề người lao động nam, nữ ở khu vực nông thôn (nguồn ngân sách và các nguồn huy động khác) - Có t/đ tăng/giảm số doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh được vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm để tạo việc làm cho lao động nông thôn nam, nữ
		(iii)-Chính sách việc làm công  + Điều kiện tham gia CS việc làm công  +Đối tượng ưu tiên tham gia	- Tác động tích cực hay tiêu cực đến các điều kiện để người lao động <i>nam, nữ</i> được tham gia chính sách việc làm công (cư trú hợp pháp tại địa phương của lao động; tự nguyện tham gia chính sách việc làm công của lao động) ? - Tác động tích cực hay tiêu cực đến việc xét đối tượng ưu tiên <i>nam, nữ</i> tham gia chính sách việc làm công (người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc bị thu hồi đất nông nghiệp; người chưa có việc làm hoặc thiếu việc làm...).

		(iv) Tác động đến Thị trường lao động	Tác động tích cực/tiêu cực đến tình trạng và xu hướng việc làm của nam, nữ - Có t/đ tăng/giảm số lượng các chương trình, dự án về việc làm cho lao động nam, nữ tại các khu vực, vùng miền dân tộc, người thuộc nhóm yếu thế ?
<b>3. Xoá đói, giảm nghèo</b>	<b>2.1. Xoá đói</b>	Số lượng, tỷ lệ hộ gia đình có mức năng lượng khẩu phần trung bình đầu người/ngày dưới mức tối thiểu?	Có t/đ làm tăng/giảm tỷ lệ hộ gia đình có mức năng lượng khẩu phần trung bình đầu người/ngày dưới mức tối thiểu? Có khác biệt giữa hộ do nữ, nam đơn thân làm chủ hộ? Có khác biệt giữa các vùng, miền, dân tộc?  - Có t/đ tăng/giảm tỷ lệ đáp ứng yêu cầu dinh dưỡng của trẻ em, trẻ em gái vị thành niên, phụ nữ mang thai và đang cho con bú, người cao tuổi
	<b>2.2. Giảm nghèo</b> (i) Hộ có mức thu nhập dưới chuẩn nghèo	(i) Hộ có mức thu nhập dưới chuẩn nghèo	Có làm tăng/giảm tỷ lệ hộ/ hộ do nữ, nữ/nam độc thân làm chủ hộ, có mức thu nhập dưới chuẩn nghèo khu vực nông thôn/ khu vực thành thị; khu vực miền núi, dân tộc?  - Tác động Tăng/giảm số lượng, tỷ lệ tiếp cận các dịch vụ y tế của các hộ có người ốm đau/hộ do <b>phụ nữ/ nữ/nam độc thân</b> làm chủ hộ  - Có làm Tăng/giảm tỷ lệ số hộ gia đình / <b>số hộ do nữ/nữ/nam đơn thân làm chủ hộ</b> , có ít nhất 1 thành viên từ 6 tuổi trở lên hiện tại không có BHYT  - <b>Có tác động</b> Tăng/giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng của dân số/ trẻ em/ trẻ em gái dưới 5 tuổi (thể thấp còi/gày còm/béo phì)
		ii) Tiếp cận DV y tế	

		<i>(iii) Tiếp cận DV giáo dục</i>	- Có tác động Tăng/giảm tỷ lệ đi học đúng độ tuổi, cấp học của trẻ em/trẻ em gái ở các hộ /hộ do nữ, nữ/nam đơn thân làm chủ  Khác biệt giữa các vùng miền, dân tộc?
		<i>iv) Tiếp cận DV nhà ở</i>	-- Có tác động Tăng/giảm số hộ đang ở nhà thiếu kiên cố hoặc nhà đơn sơ/hộ do phụ nữ, nữ/nam đơn thân làm chủ; có khác biệt giữa các vùng miền, dân tộc?
		<i>(v) Tiếp cận DV nước sạch</i>	- Tăng/giảm số hộ gia đình do nữ, nữ/nam đơn thân làm chủ hộ, không được tiếp cận nguồn nước hợp vệ sinh; khác biệt giữa các vùng miền, dân tộc
		<i>(vi) Tiếp cận DV vệ sinh</i>	Tác động Tăng/giảm số hộ gia đình/do nữ, nữ/nam đơn thân làm chủ, không sử dụng hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh; khác biệt giữa các vùng miền, dân tộc
		<i>(vii) Tiếp cận DV BHXH</i>	-Tác động Tăng/giảm tỷ lệ số hộ nghèo/ do nữ, nữ/nam đơn thân làm chủ, tham gia bảo hiểm xã hội; khác biệt giữa các vùng, miền, dân tộc, các nhóm yếu thế
		<i>(viii) Tiếp cận DV viễn thông, thông tin</i>	Tác động Tăng/giảm số hộ gia đình/ do nữ, nữ/nam đơn thân làm chủ hộ:  + không có thành viên nào sử dụng thuê bao điện thoại và

			<p>internet;</p> <p>+ không có tài sản nào là phương tiện nghe, nhìn</p> <p>- Tác động Tăng/ giảm tỷ lệ hộ dân/ do nữ, nữ/nam đơn thân làm chủ hộ, <b>thuộc huyện nghèo/xã nghèo</b> được tiếp cận, cung cấp thông tin;</p> <p>-Tác động Tăng/giảm tỷ lệ số hộ /do nữ, nữ/nam đơn thân làm chủ, có mức thu nhập dưới chuẩn cận nghèo khu vực nông thôn/ khu vực thành thị được tiếp cận, cung cấp thông tin;</p>
		<i>(ix) Tình trạng thiếu 3/5 DV cơ bản</i>	Tăng/giảm số hộ/do nữ, nữ/nam đơn thân làm chủ hộ, thiếu hụt 3 trong 5 các các dịch vụ cơ bản: y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, khác biệt giữa các vùng, miền, dân tộc
<b>4. Bảo trợ xã hội</b>	<b>4.1. Số lượng người được hỗ trợ xã hội hàng tháng tại cộng đồng</b>	<i>Tăng/giảm số lượng nhận hỗ trợ XH hàng tháng là:</i>	<p>Tác động như thế nào, xu hướng tăng giảm khoảng cách giới (sự khác biệt giới) trong việc được hưởng hỗ trợ xã hội của các nhóm yếu thế, cụ thể:</p> <p>+ trẻ em /trẻ em gái dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng;</p> <p>+ trẻ em/trẻ em gái bị nhiễm HIV thuộc các trường hợp được nhận BTXH hàng tháng</p> <p>+người đơn thân/ nữ đơn thân nghèo đang nuôi con nhỏ</p> <p>+ người cao tuổi/ nữ cao tuổi,</p> <p>+ trẻ em/trẻ em gái khuyết tật, người khuyết tật/ nữ khuyết tật</p>
	<b>4.2.Số người được hỗ trợ xã</b>	<i>Tăng/ giảm số lượng hộ gia đình/ người được nhận hỗ trợ xã</i>	Tác động như thế nào đến tăng, giảm khoảng cách giới trong các đối tượng được nhận hỗ trợ xã hội đột xuất là:

	<b><i>hội đột xuất</i></b>	<b><i>hội đột xuất là</i></b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hộ gia đình do nam, nữ/ nữ đơn thân làm chủ, có người chết</li> <li>+ Nam/ nữ, bị thương nặng do thiên tai</li> <li>+ Hộ nghèo do nam, nữ/ nữ đơn thân làm chủ hộ</li> <li>+ Hộ do nữ, nữ đơn thân làm chủ, phải di dời nhà ở khẩn cấp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền do nguy cơ sạt lở</li> <li>+ Trẻ em/trẻ em gái có cả cha và mẹ chết</li> </ul>
	<b><i>4.3. Số cơ sở bảo trợ xã hội</i></b>	- Số lượng cơ sở bảo trợ xã hội	Tăng/giảm số lượng cơ sở bảo trợ xã hội
	<b><i>4.4. Số người được nuôi dưỡng tập trung trong cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội</i></b>	Số lượng người được nuôi dưỡng tập trung tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội	<p>Tác động như thế nào đến khoảng cách giới giữa những đối tượng được nuôi dưỡng tập trung tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội, cụ thể là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (nam/nữ);</li> <li>+ đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp (nam/nữ);</li> <li>+ đối tượng (nam/nữ) tự nguyện sống tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội</li> </ul>

	<b>4.5. Kinh phí trợ giúp xã hội</b>	<p>(i) Các nguồn kinh phí trợ giúp xã hội</p> <p>(ii) Số lượng kinh phí trợ giúp xã hội thường xuyên/ đột xuất</p> <p>(iii) Quy trình chi trả trợ cấp hàng tháng/đột xuất</p>	<p>Tác động tích cực, tiêu cực đến việc hình thành các nguồn kinh phí trợ giúp xã hội, đến tăng/giảm số nguồn kinh phí trợ giúp xã hội</p> <p>- Tăng/giảm số lượng kinh phí trợ giúp xã hội thường xuyên/ đột xuất</p> <p>- Tác động tích cực, tiêu cực đến qui trình chi trả trợ cấp hàng tháng/đột xuất, Tăng, giảm thuận lợi của quy trình, thủ tục chi trả đối với người được nhận trợ cấp hàng tháng/đột xuất.</p>
<b>5. Giáo dục</b>	<b>5.1. Giáo dục mầm non</b>	Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	<p>+ Tác động tích cực/tiêu cực đến tiến độ hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; tăng/giảm tỷ lệ các trường mầm non được chuẩn hoá;</p> <p>+ Tăng/giảm tỷ lệ trẻ em gái và trẻ em trai được tiếp cận giáo dục/phát triển từ sớm có chất lượng</p>
	<b>5.2. Giáo dục phổ thông, chất lượng công bằng</b>	Số lượng và tỷ lệ học sinh nhập học và hoàn thành GD các bậc học phổ thông	+ Tăng/giảm số lượng và tỷ lệ học sinh nhập học và hoàn thành giáo dục bậc tiểu học, trung học sơ sở, trung học phổ thông (theo giới tính, nhóm dân cư, nhóm dân tộc và giữa các vùng miền);



		Chất lượng phổ cập giáo dục	+ Tác động tích cực/tiêu cực đến nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc 9 năm
	<b>5.3. Giáo dục thường xuyên</b>	Cơ hội tham gia giáo dục thường xuyên  Mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên	Tăng/giảm cơ hội cho mọi người (nam/nữ) nhất là ở vùng nông thôn, vùng khó khăn, các đối tượng chính sách được tham gia giáo dục thường xuyên; Tăng/giảm tỷ lệ thanh niên và người trưởng thành, <b>nam giới / nữ giới</b> , biết đọc, viết  + Tác động tích cực/tiêu cực đến việc hoàn thiện mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên và các hình thức học tập, thực hành phong phú, linh hoạt, coi trọng tự học và giáo dục từ xa
	<b>5.4. Giáo dục nghề nghiệp</b>	(i) Hệ thống giáo dục nghề nghiệp  (ii) Số lượng người lao động được dạy nghề và có việc làm phù hợp	- Tác động tích cực/tiêu cực hệ thống giáo dục nghề nghiệp  + Tăng/giảm số lượng thanh thiếu niên và người trưởng thành (nam/nữ) có tay nghề cao, tay nghề kỹ thuật và dạy nghề để tham gia lực lượng lao động, kinh doanh và có việc làm phù hợp  + Tăng/giảm số lượng những người dễ bị tổn thương, bao gồm cả những người khuyết tật, người dân tộc và trẻ em

		(iii) Số lượng người thuộc nhóm yếu thế được tiếp cận giáo dục nghề nghiệp	(nam/nữ) trong những hoàn cảnh dễ bị tổn thương tiếp cận bình đẳng trong giáo dục và đào tạo, đào tạo nghề nghiệp
	<b>5.5. Giáo dục đại học</b>	Hoàn thiện mạng lưới cơ sở GD đại học	Tác động tích cực/tiêu cực hoàn thiện mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo phù hợp với quy hoạch phát triển nhân lực quốc gia  + Tác động tích cực/tiêu cực đến đa dạng hoá cơ sở đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển công nghệ và các lĩnh vực, ngành nghề
	<b>5.6. Đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và môi trường học tập</b>	(i) Số lượng giáo viên và tỷ lệ giáo viên nam, nữ ở các bậc giáo dục; Số học sinh trung bình trên mỗi giáo viên, mỗi lớp học  (ii) Số lượng và tỷ lệ giáo viên (nam, nữ) có trình độ đạt chuẩn, phân tích theo vùng	<i>Tăng/giảm số lượng và tỷ lệ giáo viên (nam, nữ) và số học sinh trung bình (nam/nữ) trên mỗi giáo viên, mỗi lớp học</i>  <i>-Tăng/giảm số lượng và tỷ lệ giáo viên (nam, nữ) có trình độ đạt tiêu chuẩn (theo các bậc giáo dục) và chênh lệch trong chất lượng giáo dục giữa các nhóm dân cư, nhóm dân tộc và giữa các vùng miền</i> <i>-Tăng/giảm số trường học ở các bậc giáo dục</i> <i>-Tác động tích cực/tiêu cực đến xây dựng và nâng cấp các cơ</i>

		miền, nhóm dân cư  (iii) Số lượng các trường học ở các bậc giáo dục, phân tích theo vùng miền Xây dựng, và Nâng cấp cơ sở giáo dục thân thiện	<i>sở giáo dục thân thiện với trẻ em, người khuyết tật và bình đẳng giới; cung cấp môi trường học tập an toàn, không bạo lực, toàn diện và hiệu quả cho tất cả mọi người</i>  - Tăng/giảm chi tiêu trung bình của hộ gia đình cho giáo dục và đào tạo trên đầu người đi học (nam, nữ)
	<b>Tiêu chí đặc thù ngành</b>		
<b>6. Y tế và sức khỏe</b>	<b>6.1. Y tế</b>	(i) Tuổi thọ và số năm sống khỏe	+ Tác động Tăng/giảm tuổi thọ trung bình (74,5) và số năm sống khỏe (tối thiểu 67) của nam, nữ giới?
		(ii) Tham gia bảo hiểm y tế	+ Tăng/giảm tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế (nam,nữ)/toàn bộ dân số;
		(iii) QLSK tại cơ sở, y tế dự phòng	+ Tăng/giảm tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe; Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm;
		(iv) Dịch vụ y tế	+ Tác động Tăng/giảm: tiêu chuẩn giường bệnh; tỷ lệ bác sĩ,

			<p>được sĩ đại học và điều dưỡng (nam,nữ)/10.000 dân; tỷ lệ giường bệnh tư nhân:</p> <p>+Tăng/giảm tỷ lệ hài lòng của người dân (nam/nữ) với dịch vụ y tế</p>
	<p><b>6.2.Đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh và nâng cao phúc lợi</b></p>	<p>(i) Tỷ số tử vong mẹ và trẻ dưới 01 tuổi, 05 tuổi</p> <p>(ii) Tỷ lệ nhiễm HIV, bệnh lao, sốt rét, viêm gan và bệnh truyền nhiễm khác</p> <p>(iii) Tỷ lệ tử vong trước 70 tuổi do các bệnh không lây nhiễm</p>	<p>Giảm/ tăng tỷ số tử vong mẹ và tỷ suất tử vong trẻ (trai, gái) dưới 1 tuổi và dưới 5 tuổi</p> <p>+ Tăng/giảm tỷ lệ nhiễm HIV mới được phát hiện( nam nữ)/10.000 dân; +tăng/giảm số ca (nam, nữ) mắc bệnh lao mới/1000 dân;</p> <p>+Tăng/giảm số ca (nam,nữ) mắc mới sốt rét/1000 dân</p> <p>+ Tác động tích cực/tiêu cực lên công tác phòng, chống bệnh viêm gan các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác đối với phụ nữ và trẻ em gái</p> <p>+ Tăng/giảm tỷ lệ tử vong trước 70 tuổi (nam, nữ) do các bệnh không lây nhiễm</p>

		<i>(iv) Dự phòng và điều trị lạm dụng các chất gây nghiện</i>	<p>-Tăng/ giảm tỷ lệ bao phủ các can thiệp điều trị cho người (nam, nữ) nghiện các chất ma túy;</p> <p>-Tăng/ giảm tỷ lệ nam, nữ từ 15 tuổi trở lên sử dụng rượu, bia tới mức nguy hại;</p> <p>- Tác động tích cực/tiêu cực đến kiểm soát thuốc lá: tỷ lệ nam giới sử dụng thuốc lá được chuẩn hoá theo tuổi từ 15 tuổi trở lên</p>
		<i>(v) Tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và tình dục</i>	<p>+ Tăng/giảm tỷ lệ dân số (nam, nữ) toàn dân tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và tình dục</p> <p>+Tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi 15-49 áp dụng biện pháp tránh thai hiện đại;</p> <p>+Tỷ suất sinh trong độ tuổi từ 15-19/1000 phụ nữ</p>
		<i>(vi) Tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, thuốc và vắc xin thiết yếu, an toàn, hiệu quả, chất lượng, trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người:</i>	Tăng/giảm tỷ lệ dân số (nam,nữ), trẻ em (traí ,gái) tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, thuốc và vắc xin thiết yếu, an toàn, hiệu quả, chất lượng, trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người:
		<i>(v) Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh:</i>	<p>+Tăng/giảm phát triển hệ thống khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng hoàn chỉnh;</p> <p>+Tác động tích cực/tiêu cực đến hoàn thiện quy trình, phác đồ,</p>

			<p>hướng dẫn điều trị trong nước, lộ trình thông tuyến, khám chữa bệnh, lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm;</p> <p>+ Tăng/giảm phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh;</p> <p>+ Tác động tích cực/tiêu cực đến đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, y đức;</p> <p>+ Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tăng cường khám, chữa bệnh cho các đối tượng chính sách;</p> <p>+ Tác động tích cực/tiêu cực đến phát triển nhân lực và khoa học-công nghệ y tế;</p> <p>+ Tác động tích cực/tiêu cực đến việc tăng cường công tác y tế học đường;</p>
		<i>(vi) An toàn thực phẩm đảm bảo sức khỏe:</i>	+ Tác động tích cực/tiêu cực đến hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm; + Tăng/giảm tỷ lệ thực hiện việc kiểm soát an toàn thực phẩm dựa trên đánh giá nguy cơ, sản xuất kinh doanh theo chuỗi, truy xuất nguồn gốc
		<i>(vii) Đảm bảo vệ sinh:</i>	+ Tăng/giảm tỷ lệ đạt được điều kiện vệ sinh và cải thiện điều kiện vệ sinh đầy đủ, đặc biệt đáp ứng các nhu cầu của phụ nữ và trẻ em gái và những người dễ bị tổn thương
<b>7. Văn hoá và xây dựng con người Việt Nam</b>	<b>7.1. Tác động đến phát triển ngành công nghiệp văn hoá</b>	<i>(i) Đầu tư vào công nghiệp văn hoá</i>	<p>-Tăng/giảm lực lượng lao động chuyên nghiệp, có kỹ năng cho các ngành công nghiệp văn hoá;</p> <p>-Tăng/giảm sự tham gia các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vào thị trường văn hoá và xúc tiến đầu tư cho văn hoá</p>

	<b>7.2.Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động văn hoá</b>	<i>Sử dụng, đãi ngộ văn nghệ sĩ, nghệ nhân</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng/giảm các điều kiện thuận lợi (sử dụng, đãi ngộ) phát huy tài năng, năng lực sáng tác, quảng bá văn học, nghệ thuật của văn nghệ sĩ, nghệ nhân và nhân dân;</li> <li>- Tăng/giảm đầu tư phát triển năng khiếu và tài năng trẻ;</li> <li>- Tác động tích cực/tiêu cực đến đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và cơ chế đầu tư cho các cơ quan báo chí, truyền thông;</li> </ul>
	<b>7.3.Duy trì giá trị và xây dựng văn hoá cộng đồng tương thân tương ái</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tăng/giảm đội ngũ trí thức là người dân tộc thiểu số và chính sách khuyến khích họ về công tác tại địa phương;</li> <li>+ Tác động tích cực, tiêu cực đến đoàn kết, hợp tác hỗ trợ trong các cộng đồng, giữa các cộng đồng và các cơ quan/tổ chức;</li> </ul>
	<b>7.4. Hội nhập quốc tế về văn hoá</b>	<i>(i)Tác động đến phát triển văn hoá đối ngoại</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+Tăng/giảm quảng bá văn hoá, nghệ thuật, hình ảnh đất nước con người Việt Nam; +Tăng/giảm sự tham gia các sự kiện văn hoá, nghệ thuật quốc tế;</li> <li>+Tăng/giảm xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ văn hoá; +Tăng/giảm sự trao đổi văn hoá tại Việt Nam và nước ngoài;</li> </ul>
		<i>(ii) Tác động đến việc xây dựng và đưa vào thực tiễn hệ giá trị chuẩn của con người Việt Nam</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tăng/giảm ý thức tôn trọng pháp luật; tăng/giảm hiểu biết về lịch sử, văn hoá dân tộc; tăng/giảm sự xuống cấp về đạo đức xã hội;</li> <li>+Tác động tích cực/tiêu cực đến giáo dục nhân cách, đạo đức, lý tưởng, lối sống trong gia đình, nhà trường và xã hội;</li> <li>+Tác động tích cực/tiêu cực đến bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống dân tộc</li> </ul>

<b>8. Môi trường</b>	<b>8.1. Quy hoạch bảo vệ môi trường (BVMT)</b>	<i>Số lượng, chất lượng dự án quy hoạch BVMT</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Tăng/giảm số lượng các dự án quy hoạch bảo vệ môi trường</i></li> <li>+ <i>Tăng/giảm nguồn lực thực hiện quy hoạch bảo vệ môi trường</i></li> <li>+ <i>Tác động tiêu cực/tích cực đến chất lượng của các chương trình/dự án quy hoạch bảo vệ môi trường;</i></li> <li>+ <i>Tác động tiêu cực/tích cực đến hiện trạng môi trường đang cần được bảo vệ</i></li> </ul>
	<b>8.2. Kế hoạch bảo vệ môi trường</b>	<i>Số lượng kế hoạch BVMT</i>	+ <i>Tăng/giảm số lượng kế hoạch của các dự án quy hoạch bảo vệ môi trường</i>
	<b>8.3 Khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-<i>Giới hạn cho phép khai thác</i></li> <li>- <i>Tác động đến thuế tài nguyên, phí BVMT, quỹ phục hồi môi trường....</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Tăng/giảm hoặc tác động tích cực/tiêu cực đến giới hạn cho phép khai thác;</i></li> <li>+ <i>Tăng/giảm số lượng thu/nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, ký quỹ phục hồi môi trường, bồi hoàn đa dạng sinh học, bồi thường thiệt hại về môi trường</i></li> </ul>
	<b>8.4. Ứng phó với biến đổi khí hậu</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Tăng/giảm số lượng các hoạt động giảm nhẹ khí nhà kính;</i></li> <li>+ <i>Tăng/giảm số lượng các vi phạm về việc tuân thủ các qui định về kiểm kê và giảm nhẹ phát thải nhà kính;</i></li> </ul>
			+ <i>Quản lý các chất làm suy giảm tầng ô – dôn: Tăng/giảm số lượng các chất bị cấm sản xuất, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất và tiêu thụ làm suy giảm tầng ô – dôn</i>
			+ <i>Phát triển năng lượng tái tạo: Tăng/giảm công suất các dạng năng lượng tái tạo: gió, ánh sáng mặt trời, địa nhiệt, sóng biển, nhiên liệu sinh học và các nguồn năng lượng có khả năng tái</i>



			tạo khác; Tăng/giảm số lượng các sản phẩm được sản xuất, nhập khẩu, có sử dụng máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông dùng năng lượng tái tạo
			+ <i>Sản xuất và tiêu thụ thân thiện môi trường</i> : Tăng/giảm số lượng các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường; Tăng/giảm số lượng trong cấp các nhãn sinh thái;
			- <i>Thu hồi năng lượng từ chất thải</i> : Tăng/giảm số lượng/khối lượng các chất thải được giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế và thu hồi năng lượng...
			<i>Quyền và trách nhiệm cộng đồng trong ứng phó biến đổi khí hậu</i> : Tăng/giảm số lượng dân cư, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình được cung cấp và yêu cầu cung cấp thông tin về biến đổi khí hậu, tham gia các hoạt động ứng phó biến đổi khí hậu; Tăng/giảm số lượng các hoạt động ứng phó biến đổi khí hậu; Tăng/giảm số lượng nghiên cứu, chính sách, hợp tác quốc tế về ứng phó biến đổi khí hậu
	<b>8.5. Bảo vệ môi trường</b>	(i) - <i>Môi trường biển và hải đảo</i>	- Tăng/giảm số lượng các loại phát thải từ đất liền, hải đảo và các hoạt động trên biển được kiểm soát/ngăn ngừa/giảm thiểu và xử lý; + Tăng/giảm số lượng các sự cố môi trường trên biển và hải đảo được phòng ngừa, ứng phó
		(ii) <i>Môi trường đất</i>	- Tăng/giảm diện tích/khối lượng môi trường đất được kiểm tra chất lượng: điều tra, đánh giá, phân loại, quản lý và công khai thông tin; + Tăng/giảm số lượng các tổ chức, cá nhân được

			thông tin về chất lượng môi trường đất, thời gian thông tin, chất lượng thông tin;+ Tăng/giảm số lượng các nguy cơ gây ô nhiễm môi trường đất được thống kê, xác định và đánh giá hay khoanh vùng;+ Tăng/giảm số lượng các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ thực hiện kiểm soát ô nhiễm môi trường đất tại cơ sở
		<i>(iii) Môi trường nước</i>	Tăng/giảm số lượng/khối lượng môi trường nước được điều tra, đánh giá trữ lượng, chất lượng, quy hoạch để cải tạo, bảo vệ - Tác động tích cực/tiêu cực hoặc tăng/giảm số lượng các biện pháp ngăn ngừa ô nhiễm nguồn nước; + Tác động tích cực/tiêu cực đến mức độ hoặc tăng/giảm số lượng của các hoạt động xử lý ô nhiễm nguồn nước
		<i>(iv) Môi trường không khí</i>	:+ Tăng/giảm số lượng các dự án/hoạt động có nguồn phát thải khí vào môi trường; Tăng/giảm số lượng doanh nghiệp, tổ chức sản xuất, kinh doanh dịch vụ phát thải khí tác động xấu đến môi trường; +Tăng/giảm số lượng doanh nghiệp, tổ chức sản xuất, kinh doanh dịch vụ bị xử lý do phát thải khí tác động xấu đến môi trường; + Tăng/giảm nồng độ các chất trong môi trường không khí; + Làm tăng/giảm Tỷ lệ ngày trong năm có nồng độ các chất trong môi trường không khí vượt quá quy chuẩn kỹ thuật cho phép
		<i>v) Môi trường khu</i>	+Tăng/giảm số lượng khu kinh tế có công trình hạ tầng bảo vệ

		<i>công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung</i>	môi trường; + Tăng/giảm số lượng công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có bộ phận chuyên trách bảo vệ môi trường; + Tăng/giảm số lượng hệ thống thu gom nước thải, chất rắn đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường tại cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung; +Tăng/giảm số lượng phương án bảo vệ môi trường tại cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung;
		<i>(v) Môi trường cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, sản xuất nông nghiệp, làng nghề, nuôi trồng thủy hải sản, bệnh viện, cơ sở y tế</i>	+ Tăng/giảm tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý; +Tăng/giảm tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh phát sinh nước thải từ 50 m <sup>3</sup> /ngày đêm trở lên có hệ thống xử lý nước thải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; +Tăng/giảm tỷ lệ các doanh nghiệp được cấp chứng nhận quản lý môi trường
		<i>(vi) Quản lý chất thải</i>	+ <i>Tăng/giảm tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn hợp vệ sinh</i> ; Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý; +Tăng/giảm các sự cố môi trường trên đất liền; Tăng/giảm tỷ lệ số khu vực đất bị ô nhiễm tồn lưu được xử lý, cải tạo; +Tăng/giảm tỷ lệ nước thải sinh hoạt đô thị từ loại IV trở lên được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
<b>9. An toàn xã hội</b>	<b>9.1. Tác động đến vi phạm và</b>	<i>- Vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành</i>	+ Tăng/giảm số lượng vi phạm hành chính và tỷ lệ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn xã hội;

	<b>xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực TT,ATXH</b>	chính  - Viphamj hình sự và xử lý	+ Tăng giảm số lượng tội phạm /1000 dân và tỷ lệ xử lý hình sự trong lĩnh vực trật tự, an toàn xã hội
	<b>9.2. Tác động đến an toàn về an ninh, trật tự</b>	-Cam kết dân cư về an toàn, an ninh xã hội  -Vi phạm an ninh, trật tự	+ Tăng/giảm số lượng dân cư đăng ký cam kết về an toàn về an ninh, trật tự; +Tăng/giảm tỷ lệ đảm bảo tuân thủ pháp luật + Tăng/giảm vụ việc tội phạm nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xâm phạm an ninh quốc gia, các loại tội phạm tai nạn, tệ nạn xã hội; + Tăng/giảm vụ cháy, nổ
	<b>9.3. Tác động đến đảm bảo trật tự an toàn giao thông</b>	(i) Tác động đến ý thức và hành vi tham gia giao thông của cá nhân	+Tăng/giảm thực hiện nghiêm chỉnh quy định về xử phạt vi phạm giao thông
		(iii) Tác động đến bảo đảm điều kiện an toàn giao thông	+Tác động tích cực/tiêu cực đến việc nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm của lực lượng thực thi pháp luật bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;  +Tăng/giảm cải tạo, nâng cấp điều kiện an toàn của kế cấu hạ tầng; +Tăng/giảm các điểm đen tai nạn giao thông đường bộ; +Tác động tích cực/tiêu cực xây dựng và lắp đặt đầy đủ các công trình đảm bảo giao thông; +Tăng/giảm ùn tắc giao thông

			<p>tại các đô thị lớn;</p> <p>+Tác động tích cực/tiêu cực đến hoàn chỉnh hệ thống quản lý đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;</p> <p>+Tác động tích cực/tiêu cực nâng cấp hệ thống đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe đạt tiêu chuẩn khu vực và hội nhập quốc tế;</p> <p>+Tăng/giảm số lượng tuyến cao tốc, quốc lộ được xây dựng đầy đủ hệ thống các trạm cấp cứu y tế, cứu hộ, cứu nạn giao thông đường bộ;</p>
<b>10. Quyền tài sản</b>	<b>10.1. Thu nhập</b>	<i>Thu nhập hộ gia đình</i>	+ Tăng/giảm thu nhập trung bình của hộ gia đình/hộ do nữ, nữ/nam độc thân làm chủ
	<b>10.2. Quyền sử dụng đất</b>	- <i>Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất</i>	+ Tăng/giảm số lượng và Tỷ lệ hộ gia đình/do nữ, do nữ/nam độc thân làm chủ, được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (mang tên hai vợ chồng, chỉ tên chủ hộ);
	<b>10.3. Quyền sở hữu</b>	- <i>Sở hữu trí tuệ</i>  - <i>Sở hữu tài sản lớn</i>	+Tăng/giảm số lượng và tỷ lệ số lượng bằng sở hữu trí tuệ được cấp cho nam, nữ trên tổng số yêu cầu; +Tăng/giảm số lượng và tỷ lệ cá nhân (nam/nữ) có sở hữu tài sản có giá trị lớn: nhà riêng, ô tô, các vật dụng có giá trị trong gia đình;
	<b>10.4. Tranh chấp về quyền tài sản</b>	<i>Số lượng tranh chấp về quyền tài sản và việc xét xử</i>	+Tăng/giảm số lượng và tỷ lệ các tranh chấp về quyền tài sản được thụ lý và xét xử trên tổng số khởi kiện tại các tòa án
<b>11. Đi lại</b>	<b>11.1. Dịch vụ giao thông</b>	<i>Nhu cầu và việc đáp ứng nhu cầu dịch vụ GT công cộng của người dân;</i>	+Tăng/giảm mức độ đáp ứng của dịch vụ giao thông công cộng đối với nhu cầu của người dân; +Tăng/giảm mức độ bảo đảm hạ tầng, đường xá giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không);

		<p><i>Khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ GT công cộng của người dân, nhất là nhóm yếu thế.</i></p>	<p>+Tăng/giảm tỷ lệ người dân tiếp cận, lựa chọn và sử dụng đường và phương tiện giao thông công cộng</p> <p>+Tăng/giảm kết nối để người dân tiếp cận các dịch vụ thiết yếu như tiếp cận trường học, đến dịch vụ khám, chữa bệnh và cơ quan công quyền thực hiện các dịch vụ pháp lý;</p> <p>+Tăng/giảm khả năng tiếp cận và lựa chọn sử dụng giao thông công cộng của người dân, đặc biệt là với các nhóm dễ bị tổn thương như người khuyết tật, người cao tuổi</p>
	<p><b>11.2. Tác động đến bảo đảm hạ tầng giao thông công cộng</b></p>	<p><i>Quy hoạch hạ tầng giao thông công cộng</i></p> <p><i>Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông công cộng</i></p>	<p>+ Tác động tích cực/tiêu cực đến quy hoạch đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không; Tăng/giảm khả năng thông hành (hay khả năng thông xe);</p> <p>+Tác động tích cực/tiêu cực đến xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, chất lượng, đáng tin cậy để hỗ trợ phát triển kinh tế và chất lượng cuộc sống của người dân với mục tiêu tiếp cận công bằng và trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người</p> <p>+Tăng/giảm mức độ đáp ứng của dịch vụ giao thông công cộng đối với nhu cầu của người dân;</p> <p>Tăng/giảm mức độ bảo đảm hạ tầng, đường xá giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không);</p>
<p><b>12. Sản xuất bền vững</b></p>	<p><b>12.1.Sản xuất và tiêu dung bền vững</b></p>	<p>Tác động đến các mô hình tiêu dung và sản xuất bền vững; phát triển sản xuất lương thực, thực phẩm bền</p>	<p>+ Tác động tích cực/tiêu cực đến đảm bảo các mô hình tiêu dùng và sản xuất bền vững;</p> <p>+Tác động tích cực/tiêu cực đến phát triển nông nghiệp bền vững: Tăng/giảm năng suất lao động nông nghiệp và thu nhập</p>

		vững	<p>của lao động nông nghiệp;</p> <p>+ Tăng/giảm sản xuất lương thực, thực phẩm bền vững và áp dụng những phương thức sản xuất nông nghiệp có khả năng chống chịu giúp tăng năng suất và sản lượng, duy trì hệ sinh thái;</p> <p>+Tăng/giảm khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và các thảm họa khác và dần dần cải tạo chất lượng đất đai</p>
	<b>12.2.Nguồn năng lượng bền vững</b>	- <i>Khả năng cung cấp và tiếp cận năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho mọi người, đặc biệt ở các vùng sâu xa, hải đảo</i>	<p>+Tác động tích cực/ tiêu cực đến việc đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho tất cả mọi người;</p> <p>+ Tăng/giảm tỷ lệ tiếp người dân đối với các dịch vụ năng lượng trong khả năng chi trả, đáng tin cậy và hiện đại</p> <p>+ Tăng/giảm tỷ lệ năng lượng tái tạo trong tổng tiêu thụ năng lượng sơ cấp của quốc gia</p> <p>+ Tăng/giảm mức độ cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng; giảm tiêu thụ điện</p> <p>+ Tác động tích cực/tiêu cực đến mở rộng cơ sở hạ tầng và nâng cấp công nghệ để cung cấp dịch vụ năng lượng hiện đại và bền vững cho tất cả mọi người, đặc biệt cho các vùng kém phát triển, vùng sâu, vùng xa, vùng núi và hải đảo</p>
	<b>12.3. Tác động đến các công cụ quản lý phát triển bền vững</b>	- <i>Mua sắm công bền vững;</i>	<p>+ Tác động tăng/ giảm đến mua sắm công bền vững, phù hợp với các chính sách và ưu tiên của quốc gia;</p> <p>Tăng/giảm năng lực thực hiện quản lý bền vững và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên</p> <p>Tác động tích cực/tiêu cực đến phát triển các công cụ để giám</p>

		<p><i>-Quản lý bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên;</i></p> <p><i>- Quản lý phát triển bền vững du lịch</i></p>	<p>sát các tác động của phát triển bền vững đối với du lịch bền vững, tạo thêm nhiều việc làm và thúc đẩy văn hóa và các sản phẩm địa phương</p>
<b>13. Dân tộc(*)</b>	<b>13.1.Tác động đến bình đẳng, đoàn kết, thực hiện công bằng giữa các dân tộc</b>	<p><i>(i) Quyền dùng tiếng nói, chữ viết dân tộc</i></p>	<p>+ Tăng giảm số lượng người có thể dùng tiếng nói, chữ viết của dân tộc? +Tăng giảm số lượng và chất lượng các chương trình phát thanh, truyền hình bằng tiếng dân tộc?</p> <p>+Tăng giảm số lượng và chất lượng xuất bản phẩm bằng tiếng dân tộc?</p>
		<p><i>(ii) Quyền giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của dân tộc</i></p>	<p>+ Tăng giảm các chương trình, giải pháp sưu tầm, bảo tồn văn hoá, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc;</p> <p>+Tăng giảm các hương ước, án lệ có nội dung ghi nhận, phát huy các phong tục, luật tục, tập quán, truyền thống văn hoá, đạo đức tốt đẹp của các dân tộc</p> <p>+Tăng giảm việc xử lý các hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc, vi phạm chính</p>
	<b>13.2. Tác động đến phát triển</b>	<p><i>- Tác động đến xây dựng, bảo đảm kết cấu</i></p>	<p>Tác động tích cực/tiêu cực đến xây dựng kết cấu hạ tầng khu</p>



	<b>toàn diện, tạo điều kiện để các dân tộc thiểu số phát huy nội lực,</b>	<i>hạ tầng khu vực miền núi, đồng bào DTTS</i>  <i>- Tác động đến các chương trình dự án phát triển kinh tế xã hội của đồng bào DTTS</i>	vực miền núi, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS;  + Tăng, giảm các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào DTTS
	<b>13.3.Tác động đến đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng người DTTS, thu hút người có trình độ cao đến làm việc tại khu vực miền núi,</b>	<i>-Tác động đến chính sách ĐTBĐ người DTTS</i>  <i>- Tác động đến ĐTBĐ và sử dụng nguồn nhân lực có chất lượng phù hợp yêu cầu vùng đồng bào DTTS</i>	+Tác động tích cực/tiêu cực đến việc thực hiện các chính sách, biện pháp ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng người DTTS.  +Tăng giảm số lượng người DTTS được đào tạo nghề, đào tạo các bậc trung cấp, đại học và trên đại học được tuyển dụng hàng năm tại địa phương  +Tăng giảm số lượng cán bộ khoa học, kỹ thuật có trình độ cao được thu hút đến làm việc tại khu vực miền núi, đồng bào DTTS
	<b>Tiêu chí đặc thù của ngành</b>		
<b>14.Các tiêu chí khác</b>	<b>14.1. Quản lý xã hội</b>	<i>(i)Tác động công bằng, bình đẳng, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách</i>	-+ Tăng/giảm các loại hình tham nhũng và hối lộ  +Tác động tích cực/tiêu cực đến xây dựng thể chế minh bạch, hiệu quả và có trách nhiệm giải trình ở tất cả các cấp  +Tăng/giảm cải cách hành chính theo hướng dân chủ, công khai quy trình làm việc và người chịu trách nhiệm

		<i>nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tăng/giảm tỷ lệ sự hài lòng của người dân với bộ máy quản lý (chính quyền các cấp)</li> <li>+Tăng/giảm người dân (nam,nữ) giám sát, phản biện xã hội nhằm minh bạch hoá hoạt động của cả hệ thống chính trị</li> </ul>
--	--	---	---